



Tâm lòng từ thiện

BẮT ĐẦU TỪ KỲ SAU SẾ ĐĂNG

THOÁT LY

TRUYỆN DÀI của KHÁI HƯNG

MÔT THÚ' THUỐC BỒ ^{*}

hay nhất ở xíu này

Van năng linh Bồ

Thứ thuốc này rất hay, bồ cho các cơ thể người ta rất mau chóng « Dĩ tha tinh huyết, bồ ngã tinh huyết » nghĩa là lấy tinh huyết khai đem bồi bồ cho tinh huyết người ta, tức là thuốc này dùng nhanh chóng cơ thể của loài vật như: gân hưu, cao hầu, cao ban long, tim lợn, ọc lợn-đại-thú, áy hóa rồi hợp vào những vị thảo mộc... làm thành thứ thuốc Van пaпg linн bồ này :

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mịn, đến nay trăm phần được cả trăm, chung tôi mới đem phát hành thuốc này để giúp anh em các giới thêm phần sức khỏe.

Ở thế kỷ 20 này, tên tinh thần, ham vật chất, điện khí nhiều, nên đời này ít người tuân theo hằng đời xưa thì có "ngõi thương phán ngoặt" cảng để làm, không những thế mà lão còn tìm ôm và cạnh tranh... biết bao nhiêu ngòi lặn hái sái khóc của chúng ta...

Bởi thế phải có thứ thuốc Van nồng linh bồ này giúp đỡ anh em các giới thêm phần sức khỏe, dùng thuốc này thần hồn trong kiện, phần khố tinh thần tri khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, ăn noan, ngon, yên, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm tuổi thọ..

Lâm việc quá sức, từ lý quá đà, tốn hổ đến sức khỏe và tình thần; người hoảng hồn, bao mòn sức khỏe, bệnh tật hoành hành. Tình thần hoảng hồn, bần thần, hay đánh rống ngực, làm gục thấp thỏm.. Người ốm mới khỏi, các ông già xưa lèo suy xẹt, dùng thuốc Vạn năng linh hồn này với bộ sắc khỏe rất mau chéng, khỏi hết những bệnh nguy hiểm bởi bài sắc khỏe mà sinh ra, bùi cát giò, trè, nhèn, be, dán ống, dán bà. Dán bà co thắt, trong người mồi mệt, dùng thuốc này công hiệu là lồng, sức khỏe thấy ngày.

Dân ông cần có hai dịch hoán để chế tạo ra lính dịch. Tình địch bồi sự - hứa với vú em là cùa cùa dịch hoán làm ra. Dân bà cần ở hai nõn sào để chế tạo được nhiều cùn chàu. Còn những cùm lõi sào khõe của mình, thì dịch hoán của dân ông, nõn sào của dân bà, lấy sự chư về vi diệu a ô đê mà sinh được unh dịch và noang chàu? Bởi thế kẽm dương sinh dục và hiêm muộn con cái!

Dòng Văn Năng Linh cũ nay, dân ông có nhiều tích lũy, dân bà có nhiều ngập chầu thi sĩ sinh dục rất được hoàn toàn.

Vạn Nang Linh Bô số 90 giá 1p.00 một hộp của Lé-huy-Phách là một thứ thuốc bồi bổ sức khỏe hay nhất ở xứ này!

Bồ Phê trừ lao

Phổi là cơ quan rất hệ trọng, luôn luôn thè hút, không thể nghỉ được một tí nào. Nghỉ ăn còn được, nghỉ thở hẳn không, chắc ai cũng hiểu như thế, thi những khi thở hít không đều, nóng phổi, bức hơi, đau ngực phải tìm cách để phòng cho phổi được điều hòa. Trước lại, phổi yếu sinh những bệnh : khái, thấu, súc, xuyễn, khạc huyết... r้าย là nguy hiểm!

Thuốc Bồ-Phé trú lao số 89 giá : hộp nhỏ 0p.60, hộp lớn 1p.00 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phổi mau khỏi lắm !

Lâu, qiang mai

Thuốc năm 1985 số 70 giá 0\$60 (thuốc Lậu) khởi rát mua các bệnh lậu mới mắc: túc, buỗi, dài rát, nóng bàng quang, ra mủ, nhiều, ít vàng, xanh. Lậu chuyển trị mủ số 10 giá 0\$50: Bệnh Lậu kinh niên thường hàng ngày vẫn ra mủ. Hoặc bệnh phải đi, phải lặi 2, 3 lần... để chữa chảy dù các thứ thuốc, tiêm dù các thứ thuốc, mà mủ vẫn còn, dù nhiều dù ít, uống « Lậu mủ » số 10 của Lê-huy-Phách nhất định hết mủ ngày. Thuốc này hay lắm! Giang-mai số 18 giá 1\$00 : Lở loét qui đầu, mọc mầm gá, hoa khé, pha lỗ khớp người, lén hạch, lén soái, đau xương, đau tủy, mới mắc hay đã lâu, nặng hay nhẹ... nồng Giang-mai số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn.

Ai có bệnh ở phổi dùng thuốc này khỏi ngay. Thuốc này chuyên môn bồi phổi, chữa các bệnh ở phổi mau khỏi lắm!

Khỏi bệnh khái huyết, khái huyết (hạch nhô ra máu) — Khỏi: bệnh Xuyên Súc (khó thở, tắc hơi) — khôi bệnh ho khan — khôi bệnh ho đờm khôi bệnh ho gà — phòng trừ các bệnh lao phế...

Thuốc này hiệu nghiệm lắm! Bất cứ già, trẻ, có các bệnh ở phổi dùng thuốc Bồ-Phê trừ lao này nhất định các bệnh khỏi hết!

ang mai

trong dục bất thường có giây có cắn, có vẩn, nhoi nhói ở đường tiêu
tiền. Án độc, uống rượu, thức khuya, làm việc nhọc mệt hình như bệnh
phục phát. Qui đầu urott, đồ; bắp thịt rứt, ngoài da thường mọc những
mụn nhô, mờ màu ngứa. Án ngũ không đẻ hòa, thận thê đau mỏi
rung rẩy, mồ màng, ù tai, đau lung họng di tinh, móng tinh

Uống Tuyệt-Trùng số 12 này lần với Bồ ngũ tang số 22 giá 1800, các bệnh khôi hết, bò bõ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khen ngợi. Cả đến người Tây, người Tàu đều có thể cảm ơn, và công nhận là một thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng!

Bảo vệ gia đình

Bảo vệ gia đình Một bộ sách soạn rất công phu, gồm có 6 quyển : 1- Bệnh Nguyên - 2- Hal bộ máy sinh dục - 3- Tiểu nh
kinh giàn - 4- Phong tình cảm bệnh - 5- Ngu faro cảm biến - 6- Bài trừ mục thông. Giải thích rõ ràng từng bệnh một, dạy cách phòng bệnh
chữa bệnh, xem rát có ích. Hồi xix lại nhà thuốc LÊ-HUY-PHÁCH hoặc các dại lý. Ông gửi 05.05 ngoại quốc 05.10.

Lê Huy Phach

N° 149 - Rue du Coton - Hanoi - Tonkin

(Bến 1er Janvier 1938, nhà thuộc LÊ HUY PHÁCH số đơn lẻ : 19 Boulevard Gia-Long)

Bạn - **Lý** **các** **nơi**: **Hal-phong**: **Nam-lân** 100 Bonnai. **Nam-dinh**: 28 Champeaux. **Thái-binh**: **Minh-duc** 97 Jules Piquet. **Hal-đường**: **Phú-ván** 3 phố **Kho** **Bạc**. **Bắc-ninh**: **Vinh-sinh** 164 phố **Tiền-an**. **Hòn-gay**: **Hoàn-dầu-Qúy** 5 Théâtre. **Yên-báy**: **Thiên-sinh**-đường 11 Av. de la Gare. **Sơn-tây**: **Phú-luong** 8. **Amiral Courbet**. **Ninh-binh**: **Ich-trí** 41 rue du Marché. **Thái-sơn**: **Lý-xuân-Qúy** 10 bis rue du Sel. **Cao-bằng**: **Bé-thi** 21 rue Gallieni. **Phi-le-1**: **Vịt**-đất **Trại** **Principale**: **Thanh-hà**: **Thái-lí** 6 Grand' rue et 12 route Sông **Vịnh**. **Vinh**: **Sinh-huy** được điểm 39 phố **Ga Huế**. **Văn-hòa**: **Văn-hòa** 29 Paul Bert. **Qui-nhơn**: **Trần-văn-Thành** av. **Khải-dinh**. **Nha-trang**: **Nguyễn-dinh-Tri** tailleur tonkinois. **Tuy-hòa**: **Librairie** **Thanh-lâm**. **Phan-Rang**: **Bazar** **Tư-son**. **Phan** **Ri**: **Ich** **công** **thường** **cucci**, **Dakat**: **Nam** **nam** **phòng**, **Quảng-ngãi**: **Lộ** **kinh** **route** **coloniale**. **Faifoo**: **Châu-liêm** 228 Port Japonais. **Pleiku**: **Thái** **quang** **Khánh**. **Saligon**: **Đường** **thị** **Khuyển** 109 rue d'Espagne et Nhơn-hoàng, 15 Amiral Courbet. **Dakao**: **Đức-thắng** 148 Albert 1er. **Cholon**: **Bach-loan** 300 rue des Marins. **Bente**: **Maison** **Tân** **thành**. **Tra-vinh**: **Liên-hiệp** **rue** **Tixer**. **Phong-thanh**: **Maison** **Tháng** **nghĩa**. **Long-xuyen**: **Trần-van-Kết**, 1/2 rue **Commerce**. **Phuadumot**: **Phue** **hung** **thái**. **Vĩnh-long**: **Long** 93 Bđ **Gia-long**. **Cantho**: **Photo** **Hà-dông** 16 rue Delanoë. **Camau**: **Nguyễn** **đạo** **Đéc** **Commercial**. **Takhet**: **Maison** **Chung-ky**. **Vientiane**: **Phan** **thị** **Lộc**. **Pnompenh**: **Hoynh-trí** 15 rue Onier. **Kampot**: **Song-dòng** 30 rue Pavie.

NGÀY MAI

Chủ nhật 12 Septembre

đúng 2 giờ rưỡi chiều

Chúng ta nên đèn bái đá bóng Cột Cờ

THỰC ĐÔNG

Xem các cuộc tranh đấu khai mạc mùa vận động
để giúp dân bị lụt và hội ÁNH SÁNG

HAI GIẢI THƯỞNG RẤT ĐẸP BÀY Ở HIỆU GÔ ĐÀ

VĂN ĐỀ THUỘC ĐỊA

3 - CHÍNH SÁCH ĐỒNG HÓA

NHƯ tôi đã nói, chỉ riêng có giống Hồng-mao là mạnh-bạo thực hành chính sách thuộc địa tự trị. Sự đặc thắng của văn-hóa khắp hoàn cầu, có lẽ một phần cũng nhờ chính sách ấy.

Nhưng chí quả quyết, lòng bạo dạn của Anh, Mỹ, không có mấy nước theo kịp. Nhiều dân tộc có thuộc địa muốn bỗn chê độ thuộc địa ký ức, một chế độ đã man cả hoàn cầu đều chỉ trich, nhưng theo chính sách tự trị thì không đánh lồng. Họ cho rằng chính sách nhân đạo ấy coi rẻ quyền lợi của mẫu quốc quá. Một đảng, mẫu quốc phải chi-phí vào việc quản-nhưng để phòng thủ thuộc địa mà số tiền chi phí không phải là ít; — một đảng, thuộc địa đã không chịu phi tốn gì về việc ấy, lại còn đòi thoát ly can hệ vớ dữ mọi phương diện với mẫu quốc: thật là có đi mà không có lại, chỉ thiệt riêng cho mẫu quốc. Một chính sách như vậy, đem áp dụng vào cho người cùng giống друг nhau đến một thuộc địa di dân, thời thi cung tạm coi là được, nhưng đối với dân khác giống ở những thuộc địa chỉ dùng làm nơi lầy nguyên liệu, mà cũng dùng chính sách ấy, thì họ coi như làm một việc nhân đạo quá sức người.

Nhưng lẽ đó khiến bộ nghị đến một chính sách khác: chính sách đồng-hóa.

Theo chính sách ấy, lý tưởng không phải là dạy dỗ thuộc địa trở nên một cường quốc như mẫu quốc, mà là tìm bến cách giao kết thuộc địa với mẫu quốc, khiến trở nên một khối bền chặt, một đế quốc cùng chịu chung một số phận. Người ta nhắc lai câu của Nữ phà luật: « Chỗ nào có lá cờ bay, chỗ ấy là nước vậy. » Thí dụ như nước Pháp. Lá cờ tam tài pháp phori ở Bắc-Phi-châu; đất nước Pháp cũng là đó. Tuy rằng thuộc địa Algérie cách nước Pháp cả một khoảng biển rộng, nhưng việc đó có hẽ gi: cách di lại nhanh chóng, thuận tiện, thì xa cảng như gần mà thôi. Đã vậy, thí không nên phân biệt nữa, những luật lệ, những cách tổ chức các cơ quan cai trị hay trá pháp ở mẫu quốc, chỉ có việc là đem áp dụng dần sang đất thuộc địa. Thuộc địa coi như mẫu quốc, mẫu quốc coi như thuộc địa, quyền lợi đồng, nghĩa vụ đồng, lý tưởng của chính sách đồng-hóa là thế.

Dưới chính sách ấy, ở cả thuộc địa lẫn mẫu quốc chỉ có một chính pháp. Bao nhiêu những đạo luật áp dụng ở mẫu quốc là áp dụng ở thuộc địa. Tại nghị trường, dân thuộc địa cũng có nghị viên thay mặt như một khu, một hạt nào ở mẫu quốc. Quyền lợi, nghĩa vụ của các ông nghị thuộc địa cũng

y như quyền lợi, nghĩa vụ của các ông nghị khác. Các ông nghị xứ Algérie hay ông nghị miền Nam Đông-dương, chẳng hạn, ở nghị trường Pháp, cũng có quyền báu bản đến những việc có can hệ đến đảo Corse hay hạt Lille như các ông nghị những bặt ấy.

Về mặt quân nhung, không có phân biệt gì cả. Thuộc địa và mẫu quốc cũng chỉ có một lực quân, một hải quân. Nếu vạn nhất ở mẫu quốc bị xâm lấn, bồn phản của dân hết thấy các thuộc địa là đem mình sang hy sinh để giữ bờ cõi được nguyên vẹn. Trái lại, nếu một thuộc địa bị dom ngó, thì tức khắc quân nhung bên mẫu quốc hay ở một thuộc địa khác có thể đem sang để phòng ngự.

Nhưng có điều khó khăn? Theo chính sách đồng-hóa, thuế khóa biến mẫu quốc thế nào, thì thuế khóa bên thuộc địa cũng thế. Một phần sẽ đem dò vào quỹ của mẫu quốc, một phần để dành riêng cho quỹ thuộc địa, còn phần chót, là phần của công quỹ những thành phố, những thị xã lập nên ở thuộc địa. Thuộc địa cũng coi như một tỉnh của mẫu quốc mà thôi, và chỉ phải chi phí về những việc có lợi riêng cho thuộc địa. Còn những việc ích chung, thì đã có quỹ mẫu quốc chịu. Thuộc địa đã coi như

một tỉnh, thì những hàng hóa của thuộc địa nhập mẫu quốc hay hàng hóa của mẫu quốc đem sang thuộc địa đều như nhau, không chịu một khoản thuế thương chánh nào.

Dân thuộc địa đã được coi như dân mẫu quốc, thì quyền lợi nghĩa vụ của hai bên giống nhau như düz. Nếu ở mẫu quốc, chính phủ độc đoán, thì dân mẫu quốc cũng như dân thuộc địa, đều chịu chuyên chế, nhưng nếu mẫu quốc là một nước chánh thể cộng hòa, thì dân thuộc địa được hưởng hết thảy sự tự do của chánh thể ấy như dân mẫu quốc vậy.

Cũng vì thuộc địa được coi như đất bên mẫu quốc nên, theo lý ra, một thuộc địa không phải là vật bán chác được. Mà cũng vì thế, có người bảo một nước theo chính sách đồng-hóa, không thể có một bộ thuộc địa. Có lẽ vì lẽ ấy, xứ Algérie, thuộc địa Pháp, không thuộc về bộ thuộc địa, mà tùy theo việc, thuộc về bộ lại, bộ binh, hay bộ binh của mẫu quốc. Cũng có lẽ vì lẽ ấy, mà bộ thuộc địa Pháp gần đây đổi tên là bộ Pháp-quốc hải-ngoại.

Tuy nhiên, nói vậy, không phải là bảo rằng Pháp đã thực hành một cách quả quyết chính sách đồng-hóa đối với thuộc địa. Chính sách ấy, tuy không bằng được

(xem tiếp trang sau)

TUẦN LỄ MỘT

NƯỚC LỤT VÀ VĂN ĐỀ TRỊ THỦY

DÂN QUÊI lại bị nước lụt một lần nữa. Miền sông Cầu, sông Thương, sông Thái Bình, nước lén cảng ngày càng to. Mưa suốt đêm ngày. Đề không giũ được vũng mặn, thế là phải vỡ. Miền Bắc Giang, Bắc Ninh đều bị lụt. Các thành phố Đáp Cầu, Bắc Ninh, Thái Nguyên, Tuyên Quang bị ngập; thành phố Hải Dương úng thủy. Đường quan lộ ngập từng quãng. Bi nạn cát lũ ba vạn mẫu lũy, muối lũn van người.

Các nhà chuyên trách và dân phu lี่u này cũng ở các khúc dẻ cồn nguyên. Thay nàn đán dỗi và gao tăng giá quá chát, ông Thủ tướng ứng thay. Đường quan lộ ngập từng quãng. Bi nạn cát lũ ba vạn mẫu lũy, muối lũn van người.

Các nhà hảo tâm thi nhau lão phu.

Đó là những việc khẩn cấp cần phải làm. Nhưng có một điều, là những việc ấy chỉ nhất thời thôi. Công việc trị thủy mới là công việc to lớn, lâu dài, nhằm nạo lụt này trở nên một vấn đề cần giải quyết.

ĐỀ ĐIỀU

XUA NAY, người ta chỉ mới tìm thấy một phương pháp, là người xà lách thế nào nay cũ thế. Đề đã sẵn có, chỉ có việc dắp cho то hơn, thế là có!

Nhưng mà lại không xong một tí nào. Miền Bắc Ninh chẳng hạn, năm ngoái đã bị lụt, hết lụt lại bị han, hết han lại đến lụt, họ còn làm thế nào để mưu sinh sống được nữa!

Nếu cái tri giác tức là biết dự linh trước, thi sự dự đoán của chính phủ sẽ cũng xoàng. Ta nghiên mà xem, hễ cái kia nàu để vỡ rồi, thi sở công chính đỡ lỗi cho quan, san đồ lỗi cho dân, cù loanh quanh ở trong cái vòng luân quẩn ấy không ra được.

Dẫu sao, một điều không ai cài được nữa, là cái chính sách dập để đã thất bại. Đối với một vấn đề trọng đại như vẫn để tri thủy, chính phủ cần phải phen xé lại. Cần phải lập một ban chuyên môn, và nếu sở công chính không dể tài, cần phải gọi đến những người ngoại quốc.

Chính sách đồng hóa

(Tiếp theo trang trước)

chính sách thuộc địa tự trị, nhưng cũng còn có lợi cho thuộc địa, vì những sự tự do của dân mẫu quốc, dân thuộc địa cũng được hưởng. Chính sách ấy, nước Pháp có lẽ chỉ mới áp dụng vào xứ Algérie, và riêng cho những dân Pháp di sang làm ăn ở bên ấy, và ở một vài thuộc địa cũ ở quần đảo Antilles. Ngoài ra, mẫu quốc chỉ thực hành một cách rẽ cái chính sách ấy, nhất là đối với những dân bản xứ ở thuộc địa.

Hoàng Đạo

nhiều người Hòa Lan chẳng hạn, có biệt tài và có công nghiên cứu về vấn đề ấy đã lâu. Một khi đã định xong cách thức trị thủy, cần phải cả quyết thi hành ngay, để cho nhân dân khỏi mỗi năm lo ngay ngáy, không biết có thoát được thiên tai hay không. Ta không có thể phó tình mến, tài sản của ta cho sự may rủi mãi được.

ĐÔNG BẠC ĐÔNG DƯƠNG

Al cũng có nhữ phần đồng bạc lục mươi bảy dây bị ghép vào với đồng quan tiền Pháp; mỗi đồng bạc trị giá là 10 quan. Nhán việc kinh tế khủng hoảng, cái hại của sự ghép đó rất to rõ. Giá gạo một ngày một sợi, sự khủng hoảng móng một tảng.

Chợt đến hồi chính phủ Bình-Dân lên cầm quyền, đồng quan phá giá. Đồng bạc của ta vì vậy cũng hạ giá. Giá gạo lên, kinh tế bỗt khủng hoảng.

Bến già, đồng bạc Đông-Dương không quá cao như trước nữa, đổi với đồng bạc Hồng Kông chỉ còn 100 ăn 120 mà thôi. Tình hình nhà nước cũng gọi là tạm ổn.

Bong đâu, phòng thương mại Sài Gòn xin tách đồng bạc ra ngoài đồng quan. Nhưng không phải vì lợi chung, họ chỉ nghĩ riêng đến việc buôn bán với mẫu quốc mà thôi. Nếu đồng bạc già giờ tách riêng ra, có lẽ rõ ràng 10 quan nứa mà ăn tới 12, 13 quan, vì có tin đồng quan ruc rich phả giá nứa); như vậy mua hàng bên Pháp để bán sang Đông-Dương sẽ có lời!

Xong phòng công cao nông không bằng lòng như vậy, một mực xin để nguyên. Họ cũng không lính gì tại chung, chỉ tính đến lợi riêng của các nhà xuất sản xí này mà thôi: bấy giờ gạo, ngô, cà phê v.v. bán sang Pháp cũng khá nhiều, nếu đồng



— Muốn mở hộp này làm thế nào?

— Ngài cứ đem về, ở trong đã có giấy chỉ bảo cách mở.

bạc lách riêng ra, thì hàng bán sang Pháp, hòa đất, mà đất thi tự nhiên il người mua, phải lỗ.

Hội đồng quản hạt miền Nam gần đây cũng đồng ý với Phòng canh-nông xin để nguyên đồng bạc để đổi với đồng quan.

Tuy nhiên, có một điều chưa phỏng rõ để lời, là đồng quan hiện nay thi thế, nhưng có thể xuống, xuống nữa, mà cũng có thể lên, lên bằng cái giá hồi trước được. Để đồng bạc lạm là cho đồng quan, hiện giờ thì không sao, nhưng sau này, có thể có hại cho ta.

Vậy cứ bình tĩnh mà xét, thì cái thuyết tách đồng bạc ra ngoài đồng quan có phần lợi hơn, nếu ta đổi đồng bạc của ta trị giá ngang với đồng bạc Hồng Kông. Vì dầu sao, thi trường của ta, phần lớn là ở Viễn đông, ở những nước láng giềng của ta.

XÚ PALESTINE

PHÍA tây châu Á có sự là: hội đồng điều tra của nước Anh ở xứ Palestine đã tìm ra một phương pháp để trị sự canh tranh của hai

dân tộc Á-rập và Do-thái.

Nguyên nước Anh xưa kia được họ Quốc-liên giao cho cái trọng trách cái quản xí Palestine. Nghĩa vụ của nước Anh phuộc phải và trái ngược nhau: một đảng thi phải mở mang dân trí cho 80 vạn dân Á-rập, một đảng thi phải che trở cho 40 vạn dân Do-thái đến sinh cơ lập nghiệp ở nơi quê cha đất tổ của họ. Song dân Do-thái và dân Á-rập rất ghét nhau: nhất là dân Á-rập coi việc di dân Do-thái đến ở đất nước mình là một căm chướng mắt, nên từ năm 1921 đến giờ, luôn luôn xảy ra nội loạn và đánh cồng.

Thấy không có thể điều hòa hai dân tộc được, hội đồng điều tra nước Anh bèn nghĩ đến một cái phương pháp cương quyết: chia xứ Palestine ra làm hai, một phần để cho Do-thái, một phần để cho Á-rập, còn một vài thành phố như Jerusalem, Bethlehem thì vẫn thuộc Anh quản trị.

Hiện giờ, bản dự định của Anh đã đệ lên hội Quốc-liên xem. Hội Quốc-liên xem chừng cẩn phục cách tha xếp kèo của người Anh: dù không làm thế nào cho hai dân tộc ở lẫn với nhau, thì ai ở nhà nay vay. Tay nhiên lối phân chia ác, nên được lòng hội Quốc-liên, lại không được lòng dân tộc Do-thái và dân tộc Á-rập. Cho nên, chắc rồi sẽ có nhiều sự rắc rối xảy ra,

Hoàng Đạo

Quyên giúp dân bị lụt

Anh em Hướng đạo sinh Hanoi chúng tôi, cả bênh lương và bênh giáo cả Pháp, cả Nam, ngày chủ nhật 5 septembre 1937 di quyên trong Hà Thành để bá con bị lụt, được các quí vị trong thành phố giúp cho rất nhiều, gạo được gửi một trăm tấn, áo đến 600 chiếc. Được như vậy là nhờ bá con hết lòng, từ ngày cho sửa bát đũa cho cả một tạ rất nhiều.

Bao nhiêu lương sango treo lèo, để anh em chúng tôi noi theo, chúng tôi cảm động vô cùng. Gạo và áo chúng tôi sẽ mang đến tận chỗ lụt trao lại cho bá con tùng đói.

Hướng đạo sinh Hanoi lại cầu

Sữa NESTLÉ
Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

BỘT QUYỀN BẢN: cho các nhà thương, các nhà hộ sinh và các nhà thương binh. v. v.
ở Trung-ký, Bắc-ký và Cao-Mèn



NGƯỜI VÀ VIỆC

THỜ PHỤNG

SỰ THỜ PHỤNG TÔ TIỀN Ở XÃ TA thường được nhiều vua sultan tung: những vua sultan ngoại quốc, và những sự là mất, và sẵn có một túi thành kiền rộng rãi.

Trong số vua sultan, có ông Pierre Toussaint. Ông ta vừa đây có đăng trong báo *Effort* một bài tán dương sự thờ phung tông tiền của dân Annam một cách nhiệt liệt. Ông cho sự thờ phung ấy là một đức tính tối cao, tuyệt mỹ của ta. Ông ta một cách rất nén thở lòng yêu làng xóm và mồ côi của dân Việt Nam. Thế mà ta nỡ theo Âu hóa bỗn hồn tên thờ ấy đi, rời hoài cũ! Ông Toussaint chắc lười than thăm họ ta, thiếu chút nữa thi ông đến khóc như mưa như gió... như những người đi khóc mướn đám ma.

Ông than, than cho ta Âu hóa đến nỗi lám cho nước An-nam sắp sửa thành ra một xứ dàn bà trân trưởng như rồng: ôi phong hóa suy đồi!

Ông Toussaint nói vậy, thật quá là có một cái oái tượng tượng không lồ: nếu ông và Paris, chắc là ông thất落地, chui vào một xó, không dám ra đường sợ trông thấy dân ba không quản áo!

Tri trường tượng của ông ta là lớn, trí thông minh của ông ta lại là nữa. Ông ta nói đến đức hiếu, rồi đến dàn bà ở trường, nhưng nói quên mất giấy liên lạc của hai việc ấy: người dân ba ở trường cũng có thể có hiếu lầm chứ, cũng có thể thắp hương cùng và ra lè tát mỏ lầm chứ!

Dẫu sao, ông Toussaint đã yêu sự thờ phung tông tiền, thi ông cũng nên cố mà thực hành cài dạo nén thở ấy. Chúng tôi sẽ được nghe cái cảnh một ông tây râu xóm vận áo sơ, cầm gậy tre, sụp lạy trước ngôi mộ tang nơi đất tổ, và cất tiếng khóc mỗi khi có tiếng cùi ai.

Còn chúng tôi, chúng tôi thấy chúng tôi quá trọng người chết, quên hẳn mất việc sống, quá nê ôm ngồi mồ tấp quên việc kinh doanh, đều nỗi chen chúc nhau mà chết đói chứ không chịu di đến những nơi khác để chen vai thích cảnh với người ta.

CẨM... CẨM

MIỀN TRUNG, ta có thể gọi là miền cẩm.

Ở đó, cái gì cũng cẩm hết, ngoài việc ăn uống, lên quan, nghe diễn thuyết của ông Nguyễn Tiên Lãng, và đọc văn của ông Phạm Quỳnh.

GIÚP BỒNG-BÀO BỊ LỤT — GIÚP HỌC SINH NGHÈO

Các ngài nên nhớ đến ngày 11 và 12 Septembre này lại KHAI TRÍ TIỀN ĐỨC xem phiên

CHỢ TẾT TRUNG THU

CÓ NHIỀU CUỘC VUI RẤT THANH NHÃ

Sách vở báo chí bị cấm lưu hành suốt giây Hoành-sơn, rất là nhiều, đến không xuể, nhưng không khỏi nữa: từ những cuốn sách, tờ báo thiên về phái cực tả, cho đến những cuốn sách ôn hòa, cho đến cả sách của ông thủ tướng Pháp Léon Blum nữa, cũng đều bị cấm giải Hoành-sơn bùi ngùi mà than rằng:

Hoành-sơn nhất dài, bắt khả dung thân. Có lẽ rồi đến cảm cá tờ Việt báo, Trung-bắc, hay cuốn Song phương ký duyên nữa chừ chẳng khống!

Mà thế là phải, dè làm gì mà không cảm chor cho vui. Một tờ *Xứ sở An-nam* cũng dù cho bộ Giáo dục quốc dân lầm rõi.

VĂN CẨM

GẦN đây, ông nghị công sản Honel sang công cán, lúc đến Phan thiết cũng được ném cái mũi căm ấy. Ý chừng người ta coi ông ta như một cuốn sách biết cứ động.

Nhưng lần này, căm rồi lại không căm. Ông Honel trở lại Saigon, xin phép ông Toán-quyền rồi ra Bắc, hai lần được ngầm con sông Hương ném thở, có hương vị của một trái đất căm.

Thấy thế, báo *Xứ sở* với phản-trầu ngay rắng. Triệu đình đồng ý với ông Toán-quyền dè cho ông ta đi qua miền Trung, miễn

là dừng dừng chân lại: bảo ấy muốn nói dè ta hiểu ngầm rằng Triều đình vẫn số quyền cấm như thường.

Mà nếu Triều đình dè ông ta ra ngoài Bắc, cũng chỉ vì Triều đình không muốn cầm đây thôi: đất Bắc cũng là đất bảo hộ, cũng là đất của Triều đình, Triều đình vi vây muốn làm gì ở đây cũng được. Không tin, cứ hỏi ngay báo *Xứ sở* thì đủ biết.

RƯỢU

NƯỚC to, dè vỡ.

Lụt mènh mông.

Các ông quan tha hồ trổ tài của các ông kỹ sư sở công chính. Các dè điều tha hồ mà khoe sự chắc chắn. Phu phen tha hồ mà cưa học.

Thay vậy cầm lòng không được băng Fontaine đã quyết định bỏ ra 450 chai rượu ti quyền cho dân hộ dè uống, dè lấy lòng hàng hái phần đầu với nước, với sóng.

Máy hàng thô lát cũng theo cái gương ấy, quyền cho dân hộ dè nhâm với rượu.

Dàn hộ dè như vậy sung sướng thật. Họ chỉ còn thiểu có com, com cho cả nhà họ đương nhiên đổi nữa, nhưng thôi, uống cũng là ăn, tuy nhiên mỗi nỗi rắng càng hút thuốc, càng uống rượu, lại càng thấy đói.

Hoàng-Đạo

ÁNH SÁNG, C. S. A.

và

ÔNG NGHÈ TƯỞNG
(*Nguyễn-mạnh*)

ÔNG nghè kèp Trường (*Nguyễn-mạnh*) tự phụ là giỏi nhất nước Nam. Nhưng lại không tự phụ là trẻ con và nhỏ nhen nhất nước Nam. Thế mới lạ!

Một hôm, ông ta diễn thuyết ở C. S. A. về thể thao dè khen người La-mã, và người Spartiates có tinh thần thượng võ, và dè mạt sát tông tiền là đồ vô dụng.

Ngày Nay trách ông sao lại nỡ quá sót sống như thế. Ông ta không tinh ngó thi chớ lại còn cay mặt và từ đấy chỉ định cơ hội dè bảo thủ ngầm *Ngày Nay*, tuy ngoài mặt ông ta vẫn cười cợt thân mật với một vài nhân viên *Ngày Nay*, bạn cũ của ông ta.

Tháng Aout vừa rồi, ủy ban tam thời Ánh Sáng viết thư cho ông nghè Tường (*Nguyễn-mạnh*) phó hội trưởng hội C. S. A. (ông hội trưởng Nguyễn Thiều di vắng) mượn hội quán C. S. A. dè tè chúc buổi hội họp đầu tiên Ánh Sáng.

Ông nghè Tường hí hửng ra mặt, cho là dịp bảo thủ dã dencil. Ông ta viễn lẽ này lõi khác, dè từ chối, nhất định không cho Ánh Sáng mượn hội quán. Một hội viên Ánh Sáng có quân trong ban trị sự C. S. A. đi hỏi anh em xem có phải chính ban trị sự C. S. A. từ chối không. Ông trả lời: không bao giờ có chuyện đó. Nghĩa là ông nghè Tường chỉ dựa vào ban trị sự, dè dỗi, dè từ chối cho thỏa cơn giận nhỏ nhen của ông.

Nhưng ông tự cho thê là dắc sách lầm... và quân tử lầm.

NHẤT CHI MAI

Tin buồn

Chúng tôi được tin đau đớn ông Xuân Thiên Lương-dinh-Thiệu, chủ bút tạp chí «Trong Khuê phòng» người bạn yêu quý của chúng tôi đã tạ thế ngày 20 Aout 1937 tại Saigon.

Chúng tôi xin có lời trân trọng kính viếng ông và thành thục chia buồn cùng tang gia và tạp chí «Trong Khuê phòng».

N. N.



— Nhờ xong ngài trả tiền cũng được.

— Không, tôi dèm tiền xem có bao nhiêu trước khi ông đánh thuốc.

MỤC ĐÍCH VÀ CHƯƠNG TRÌNH HỘI "ÁNH SÁNG"

(Bài diễn văn đọc ở nhà Hát lớn trong buổi họp đầu tiên của hội Ánh Sáng)

(Tiếp theo kỳ trước)

Thưa các bạn,

TÔI đã trinh bầy với các bạn mục đích và chương trình của hội Ánh Sáng. Nhưng còn một vấn đề quan trọng tôi chưa nói đến và hôm nay chúng tôi cần phải giải bày để các bạn yên lòng.

Vấn đề ấy là vấn đề tiền.

Tiền đề thực hành chương trình của Ánh Sáng, tiền đề tôi tới mục đích của Ánh Sáng.

Một công cuộc to tát như Ánh Sáng cần phải rất có nhiều tiền. Tiền muôn, bạc vạn chưa thể gọi là đủ. Số tiền ấy ta sẽ kiếm ở đâu?

Chúng tôi xin mạnh bạo thưa rằng: tiền muôn, bạc vạn chúng ta sẽ có, nếu chúng ta đều có một lòng nhiệt thành với công việc chúng ta làm và một lòng tin ở tương lai tốt đẹp hơn hiện tại.

Chúng ta phải trông mong rằng một ngày kia Ánh Sáng sẽ có hàng vạn, hàng triệu hội viên. Chỉ những số tiền hội viên đóng cho hội hàng năm đã có tới bạc triệu rồi, như thế hội mới có đủ tài lực để tiến hành công việc dã phác định trong chương trình.

Và lại, thưa các bạn, sao lại không có thể thế được?

Một hội như hội Ánh Sáng mà chảm ngon là: Xã hội, nhân đạo, cải cách thi chúng tôi thiết tưởng ai đã là phần tử của đất nước cũng phải tự nhận lấy cái trách nhiệm bù tri cho hội, cõ động cho hội, tim hết cách, mang hết tâm lực ra để làm việc cho hội, kỵ cho đến lúc mỗi người Annam là một hội viên Ánh Sáng.

Ngoài số tiền hội viên đóng, chúng ta còn trông mong vào tiền trợ cấp của chính phủ, tiền của các nhà hảo tâm tặng.

Khi chúng ta thấy những người như ông Hưng Ký ở Bắc-kỳ bỏ một lúc ra 16 vạn bạc để dựng một ngôi chùa lồng, ông Lê-phát-An trong Nam bỏ ra không biết mấy chục vạn để dựng nhiều nhà thờ lớn, ông Trần-trinh-Trạch ở Bắc-liêu cho một lúc 15 vạn bạc để làm một cái nhà thương, thì ta có thể yêu chi một ngày kia khi những ông như ông Hưng Ký ông Lê-phát-An, ông Trần-trinh-Trạch, hiểu rõ mục đích nhân đạo, xã hội của Ánh Sáng, các ông ấy còn ngăn ngại gì mà không bỏ ra giúp hội Ánh Sáng một số tiền gấp đôi những số tiền làm chùa,

làm nhà thờ, làm nhà thương.

Khi chúng ta còn thấy ở chốn thôn quê có người dám bỏ tiền trăm bạc nghìn để mua chút ngôi thử, chém phần hàm, thì ta phải tin rằng một ngày kia họ sẽ đem món tiền trăm, tiền nghìn ấy mua một chức ân nhân hội viên của hội Ánh Sáng.

Tôi dám chắc nürnberg điều mong mỏi ấy chẳng bao lâu sẽ thành sự thực, nếu bạn thanh niên chúng ta biết hăng hái làm việc để cải cách cải xã hội qua cõi của nước nhà.

Về cách «làm tiền» cho hội Ánh Sáng, chúng tôi sẽ hoạt động, bày những cuộc vui đặc biệt khắp mọi nơi để các nhà hàng lẩm, hàng sần giúp hội Ánh Sáng với một nụ cười sung sướng, không tiếc công, tiếc của.

Chúng tôi sẽ cử một ban hội hè trong đó có những người chuyên môn, những nhà họa sĩ, kiến trúc trang nom về công việc bồi tri, những anh úy viên hướng đạo và các anh em hướng đạo góp sức để tổ chức những ngày hội Ánh Sáng thực là rực rỡ huy hoàng.

Hiện nay có hai ban kịch đã hứa sẽ diễn giúp Ánh Sáng mỗi khi Ánh Sáng cần đến. Chủ nhân rap ehopr bóng Majestic đã tổ chức hôm 11 Aout và sẽ tổ chức riêng tôi đặc biệt để giúp hội Ánh Sáng.

Ông Allen, chủ hãng G. M. R. sẽ tổ chức một ngày bán hàng trich ra 10%, để giúp quỹ Ánh Sáng.

Đoàn ca vũ May Blossom đến thứ hai 23 Aout này sẽ lên sân khấu nhà hát lớn thành phố biểu diễn những món khiêu vũ đặc biệt để giúp hội.

Đứng trước những cử chỉ nghĩa hiệp của biết bao nhiêu người xúm vào giúp việc Ánh Sáng trong khi Ánh Sáng hãy còn ở thời kỳ thành lập, chúng

tôi rất cảm động, và tin chắc ở một tương lai tốt đẹp.

Không những thế, những vị thương quan mà chúng tôi đã tìm đến để trình bày mục đích của hội Ánh Sáng như ông thống sứ Châtel, bác sĩ Hermant, tòng thanh tra Y-Té Đông-dương đã ngỏ ý tán thành và khuyến khích công cuộc xã hội của hội Ánh Sáng. Ông Châtel lại đã nhận lời đỡ đầu cho hội.

Thưa các bạn,

Trách nhiệm của tôi hôm nay là trình bày các bạn mục đích và chương trình làm việc của hội Ánh Sáng.

Đứng trước các bạn, tuyên bố mục đích và chương trình của Ánh Sáng, tôi có cảm tưởng làm một bồn phận thiêng liêng khiến cho tôi cảm động vô cùng.

Cảm động hơn hết là từ khi Ủy ban tạm thời cử tôi làm thư ký, tôi được trực tiếp với biết bao nhiêu bạn đã tỏ lòng sô sánh với Ánh Sáng bằng những bức thư lời lẽ rất chân thực.

Tôi xin phép các bạn đọc mấy đoạn của một bức thư do một bạn thanh niên gửi đến, trong trang nghiêm bức thư khác đe các bạn cùng rõ lòng nhiệt thành của anh em bạn trẻ đối với hội Ánh Sáng.

Mấy đoạn của bức thư ấy sau đây:

...Đứng trước những cảnh huống thống khổ của đồng bào, chỉ có những người không có lương tâm mới yên lòng mà hưởng sự sung sướng được.

Chúng tôi đương bối rối, chưa biết đi đường nào để tới một cuộc đời đẹp đẽ vui tươi thì hội Ánh Sáng tuyên bố sắp ra đời. Đồng thời, bạn trẻ các nơi tập nập gửi thư về khuyên khích và biến tên vào hội.

Đó là một triệu chứng đáng mừng hơn hết cho tương lai

nước nhà.

Anh em chị em bạn trẻ đã lưu tâm đến công cuộc xã hội để hóng mang cho dân nghèo đói chút hạnh phúc mà họ cũng có quyền được hưởng như anh em chị em.

Không có việc làm nào chính đáng và có ảnh hưởng sâu xa đến đồng bào lao khổ hơn là việc ủng hộ cho những công cuộc xã hội, nhân đạo như hội Ánh Sáng!...

Tất nhiên có người nói: Hội Ánh Sáng phạm vi to tát quá, làm thế nào cho ai nấy cũng được hưởng công ơn của hội, nhất là nước ta chia phần mồi nhử ở là những nhà hàng tối.

Chúng tôi xin thay mặt Ủy ban Ánh Sáng trả lời những bạn quá lo xa ấy.

Nếu chúng ta cứ lo lắng những chuyện xa xôi thì không bao giờ làm được việc gì hết.

Lấy cớ rằng không thể cầu cấp hết những người nghèo khổ để không cầu cấp những người minh có thể cầu cấp được là một cớ thoái thác mà bạn trẻ chúng ta không thể dung tha được.

Cho nên ta chỉ nên biết có hội Ánh Sáng, ta hãy vào hội Ánh Sáng, rồi làm việc một cách tận tâm cho hội...

Lúc này, không còn là giờ lý thuyết nữa. Lúc này là lúc ta phải nghĩ đến một chương trình kiêm thiết để thực hành chí nguyện chung của dân chúng.

Hội Ánh Sáng là một công cuộc kiêm thiết đầu tiên của bạn trẻ Việt-Nam hợp súc với Chính phủ để đem đến cho anh em dân nghèo trong nước một cuộc đời mới mẻ, vui tươi.

Sau hội Ánh Sáng, còn bao nhiêu công cuộc xã hội đáng làm và phải làm.

Anh em bạn trẻ chúng ta sẽ lần lượt đem ra thực hành.

Chỉ thế, cuộc đời chúng ta mới có ý nghĩa.

Chúng ta sẽ được sung sướng, vui vẻ, vì những công việc của chúng ta.

Thưa các bạn,

Mấy đoạn của bức thư tôi vừa đọc đây chỉ là một trong nhiều bức thư khác hàng ngày tôi vào nhận được ở khắp mọi nơi trong nước gửi đến. Có nhiều bao ở tận nơi rất xa như Pháp, Cao-mèn, Lào, Hồng-kông, Thương-hải, cũng gửi giấy về xin nhập hội. Có nhiều bạn ở thôn quê đã

Ngày vào học

Vở Sóng-Hương 5 xu
Vở Hồ-Gươm 6 xu
Vở Văn-Miêu 8 xu

BÌA DÀY GIẤY TỐT

Giấy, Bút, Mực đủ đồ cho học trò
BỘ TỐT, GIÁ HẠ, BÁN TẠI
NHẬT-NAM THƯ-QUÁN — 102 Hàng Gai Hanoi

hứa sau khi hội thành lập, sẽ bô
tiến ra dựng những nếp nhà Ánh
Sáng để làm kiều mầu.

Một bạn, người ở Nam-dinh,
dân bà già, đã gửi tôi ba bức
thư lên xin biên tên mình vào
hội, vì bạn sợ rằng công việc
Ánh Sáng lúc sơ khai này nhiều
quá, chúng tôi quên mất bạn
chẳng.

Không những thế, ngay sau
khi nghe tin chúng tôi tổ chức
buổi diễn thuyết có động này, bà
Lê thị Toàn tức Thanh Bình đã
mang một trăm bạc đến tận nơi
giúp chúng tôi. Vì chúng tôi chưa
nhận tiền quyền của ai, nên chúng tôi
chung tôi đã xin phép ghi tên bà
vào sổ tóm tắt hội viên của hội.

Tôi lại vừa nhận được cùn
Nguyễn thị Loan ở Bắc-ninh một
cái ngân phiếu 10.00 để giúp ban
tổ chức làm việc.

Tâm lòng quý hóa ấy, khiến
chúng tôi cảm động vô cùng.

Ngoài ra, từ Nam-kỳ qua Trung
kỳ, đến Bắc-kỳ, ở thành thị hay
thôn quê, những bạn gửi thư về
xin nhập hội và xin có động cho
hội mỗi ngày một nhiều hơn,
trong đó có rất nhiều anh em lao
động, dân quê và học sinh các
trường.

Được các bạn khuyến khích,
ủng hộ, chúng tôi thấy trách
nhiệm của mình một ngày một
nặng thêm.

Nhưng mỗi khi chúng tôi nghĩ
đến ngày khánh thành thôn Ánh
Sáng đầu tiên, ngày mà thiên hạ
tất nán đến xem những kiều nhà
mới mẻ, sáng sủa dựng trên một
khu đất rộng rãi, những già dinh
sung sướng lười cười đứng tựa
cửa ngâm nghĩa hằng những đồi
mắt long lanh thỏa mãn công
cuộc của Ánh Sáng gay nén, mỗi
lần chúng tôi nghĩ đến ngày vui
ấy và còn biết bao nhiêu ngày
vui khác, thi tựa hồ như có một
sức mạnh vô hình sói dậy chúng
tôi, thúc giục chúng tôi phải làm
việc háng háng, không được nghỉ
đến thời giờ, không được quản sự
khó khăn, nhọc mệt.

Phạm Văn-Binh

TRẢ LỜI CHUNG CÁC BẠN BIÊN TÊN VÀO HỘI ÁNH SÁNG VÀ NHẬN LÀM CỘ BỘNG HỘI VIÊN CHO ANH SÁNG

Ngày nào chúng tôi cũng nhận
được rất nhiều thư của các bạn
khắp mọi nơi gửi về biên tên vào
hội Ánh Sáng và xin một bão điều
lệ để tiện việc có động cho hội.

Vì nhiều thứ quá, trả lời riêng
không thể xiết được, nên chúng tôi
công bố lên báo chương mấy câu
sau đây để các bạn cùng rõ.

BIÊU LỆ ÁNH SÁNG

Tập điều lệ Ánh Sáng để lea phủ
Thống-sử hồi trước, nay ban Tri-
sự tạm thời đã xem lại chặt che,
rành mạch hơn, chỉ nay mai sẽ
được du yết y.

Sau khi được duyệt y, chúng tôi
sẽ cho in thật nhiều để phát đi các
nơi. Các bạn đã gửi thư đến xin
điều lệ sẽ được ban tri sự gửi đến.
Vi có mấy nghìn cuốn phái gửi đi,
chúng tôi yêu cầu bạn nào ở xa
muốn có điều lệ, kí gửi tem về để
đò Ánh Sáng khoản tiền bưu phí.

TIỀN VÀO HỘI

Nhiều bạn hỏi đã đóng tiền vào
hội được chưa? Chúng tôi xin trả
lời: các bạn cứ sẵn sàng đi. Ngày
sau khi điều lệ được duyệt y, chúng
tôi bắt đầu thu tiền ngay để sung
vào quỹ đựng một thôn Ánh Sáng
đầu tiên. Cách đóng tiền, ban tri
sự sẽ tuyên bố sau.

TỔ CHỨC CÁC CUỘC VUI VÀ NHỮNG BUỔI CỘ BỘNG CHO ÁNH SÁNG

Hiện có nhiều bạn ở Hà-nội và
các nơi viết thư về xin tổ chức
giúp Ánh Sáng những cuộc vui để
giúp quý Ánh Sáng và phản nán
còn nhiều người chưa biết đến
Ánh Sáng để vào hội Ánh Sáng.

Ban tri sự tạm thời đang lo tính
về việc đó. Vì Ánh Sáng muốn tổ
chức lấy những cuộc vui cho thật
đặc biệt, khác thường, nên phải

Bien manger
Bien dormir
Etre tranquilles

Si vous voulez

Descendez à

I'Hotel de la Paix à Hanoi

Vous appréciez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 42

Tại bài Mangin, chủ nhật 12 Septembre 1937
từ 14 giờ rưỡi.

Để giúp đồng bào bị lụt và để lập một làng
ÁNH SÁNG ở nơi bị nạn.

HỘI ÁNH SÁNG

và TỔNG CUỘC VẬN ĐỘNG BẮC-KỲ
tổ chức một

NGÀY THỂ THAO LỚN

khai mạc mùa Vận - động 1937 - 1938.
do Ông Thống-Sử Yves CHATEL chủ tọa

CHƯƠNG TRÌNH

- 1) BÓNG RỒ : đấu giao hữu : Racing Club Hanoi với Septo.
- 2) BÓNG TRÒN : giải thường báo NGÀY NAY :
Eclair vô địch Bắc-Kỳ 1936-1937 với Stade Hanoien.
- 3) BÓNG TRÒN : giải thường ÁNH SÁNG :
Ancre Sportive với Racing Club de Hanoi

Tiền vào cửa : Trên rap : Op50. (1)

Bãi cỏ gần rap : 0.20.

Chỗ đứng : 0.10.

Anh em học sinh, các bạn hâm mộ thể-thao, các nhà hăng hái
đi xem Ngày hội Thể-Thao lớn do ÁNH SÁNG và T.C.V.D.B.K.
tổ chức tức là giúp đồng bào bị nạn và đặt một viên gạch trên
nền thôn ÁNH SÁNG đầu tiên.

(1) Trước đã định 1p00, 0p50 và 0p10, nay ban tri sự bã giá để đồng
người đến xem được.

Ban tri sự tạm thời Ánh Sáng cảm ơn

Từ khi chúng tôi tuyên bố Ban
tri sự tạm thời Ánh Sáng thành lập,
có rất nhiều bạn gửi thư về khuyên
khích và thúc giục chúng tôi làm
việc, lồng sống sôi sùng với Ánh Sáng
và tin cậy ở công việc chúng tôi
tìm.

Những bạn ở các tỉnh xa, xin nán
lòng chờ khi nào ban cỗ - động
Trung Ương Ánh Sáng đến diễn thuyết
cố động, lấy hội viên cho Ánh Sáng
và lập hội đồng địa phương.

Ban cỗ động Trung Ương sẽ lần
lượt đi khắp các nơi để diễn thuyết
cố động, lấy hội viên cho Ánh Sáng
và lập hội đồng địa phương.

Phạm-văn-Binh
Thứ ký ban tri sự tạm
thời hội Ánh Sáng

Anh Sáng với đồng bào bị lụt

TРОН khi ban tri sự tạm thời
hội Ánh Sáng đang phác định
một chương trình lớn lao để tổ
chức liên tiếp nhiều ngày vui đặc
biệt lấy tiền cho quỹ "lập một thôn
Ánh Sáng" thì đột nhiên mấy vùng
Bắc-ninh và Bắc-giang mắc nạn vỡ
đê. Ban Tri sự tạm thời hội Ánh
Sáng đã lập tức họp ngay để bàn
lại cách làm việc.

Sau một hồi băn luân, ban tri sự
tạm thời Ánh Sáng đã nhất định
chia đôi với đồng bào bị lụt số
tiền thu được trong mấy cuộc vui
mà trước kia chỉ định cho riêng
quỹ Ánh Sáng.

Chủ nhật 12 Septembre, và thứ
bảy 13 Septembre, Ánh Sáng sẽ tổ
chức cùng với Tổng cuộc Vận động
Bắc-kỳ một ngày thể thao khai mạc
vận động rất long trọng ở bài Man-

gia và một buổi đấu quyền Anh
rất kịch liệt tại Nhà Hát lớn. Tiền
thu được, một nửa sẽ đem mua gạo
để hội viên Ánh Sáng và anh em
Hưởng-đạo mang đến tận nơi bị
nạn, phần phết cho đồng bào bị
lụt, một nửa sẽ giúp vào quỹ để lập
một thôn Ánh Sáng trong một làng
mắc nạn.

Hội Ánh Sáng sẽ tổ chức dần dần
những cuộc vui đặc biệt khác để có
tiền khởi công làm ngay "thôn
Ánh Sáng" đầu tiên.

Ánh Sáng mong rằng các bạn hữu
xã già sẽ ủng hộ một cách nhiệt
liệt những cuộc vui do Ánh Sáng
tổ chức, cũng như các bạn đã tài
tâm ủng hộ Ánh Sáng từ lúc Ánh
Sáng bắt đầu tuyển bổ ra đời.

Ban Tri sự tạm thời
hội Ánh Sáng

HƯỚNG ĐẠO SINH

VÓI ĐỒNG BÀO BỊ LỤT

MỘT NGÀY THIỆN ĐÁNG GHI NHỚ CỦA ANH EM HƯỚNG - ĐẠO HÀ - THÀNH



CHỦ NHẬT 5 Septembre vừa rồi, cướp ánh nắng thu, thành phố Hanoi có vẻ nhộn nhịp khác thường.

Xen vào những người đi làm, đi chơi, hay đi săn bắt Trung-lu, một bọn thiếu-niên vạm-vỡ, nhanh nhẹo quằn cut, sờ-mi vàng, kẻ hát người đầy xe bò, nét mặt lúc nào cũng cương quyết, vui vẻ. Đó là anh em hướng - đạo Hanoi chia nhau ra từng đoàn để đi quyên gạo và áo cho anh em chí em đồng bào bị lụt ở mấy vùng Bắc-ninh, Bắc-giang, Hải-dương.

Đã gọi là hướng-đạo sinh thì làm việc gì cũng tần tảo, tần lực, không quản khó nhọc, không sợ nhục nhảm. Cho nên trong ngày chủ nhật 5 Septembre, không mấy nhà ở Hà-thành là không có vết chân của anh em hướng-đạo bước tới.

Một đoàn Sói Con đi trước, đèn đầu phô-bát một bài ca giúp đồng bào bị lụt để gợi mối từ tâm, rồi mấy đoàn sinh lớn đến quyên gạo, quyên áo, được rất nhiều người chú ý và vui lòng giúp anh em làm việc thiện.

Nhưng nếu Hà-thành đã tỏ ra giàu lòng nghĩa hiệp, thì anh em

hướng-đạo cũng túng thiếu vừa nên tự cho mình đã gặp được một ngày hoàn toàn may mắn. Trong khi anh em đi quyên, đã hai viêc thiện khác đang ghi nhớ là cứu một người khơi chết đuối và chữa một đám cháy.

Mấy cùi chỉ cảm động của những nhà từ thiện và danh.

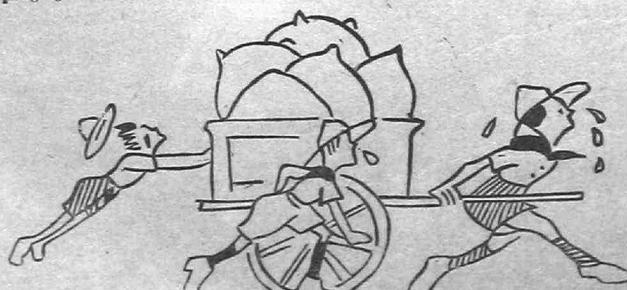
Anh em hướng-đạo trong khi đi quyên không biêt tên những người cho gạo, cho áo, cũng không biêt tên cả những người



— Tôi có cái áo này biếu anh em bị lụt.

giàu sang, lúu anh em đến gõ cửa cho đầy tờ ra nói là đi vắng hay lấy cờ vựt áo vàng không có chìa khóa mở buồng gạo, két tiền để từ chối khỏi phải giúp đồng bào trong cơn cơ cực.

Một ông cụ đang lâm vào cảnh



Nhưng kết quả.

túng thiếu vừa đóng được rá gạo bầm, khi thấy anh em hướng-đạo vác cái biển « Dời! » giúp đồng bào bị lụt đến, ông đơm dùm nước mắt, không ngăn ngại đồ hết cả rá gạo vừa đóng được vào trong bì của một hướng-đạo sinh.

Một cô học trò nhỏ, chừng mươi hai, mười ba tuổi vừa được lên lớp, bà mẹ thường cho một đồng bạc, lúc thấy anh em hướng-đạo đến quyên, cô vội vàng vui vẻ móc túi lấy đồng bạc đưa tay lồng đưa cho một hướng-đạo sinh: « Đây! anh đóng cho em một đồng bạc gạo rồi đem phái cho em nhé! » Bà mẹ nghe thấy cảm động quá, quyền thêm gạo và áo rồi nhìn con bằng đôi mắt ân yém, vè vang.

Một câu trエnh nhỏ chừng bảy, tám tuổi, lúc anh em hướng-đạo ra khỏi nhà đi được một quãng xa, còn cố sức chạy theo gọi: « Một hướng-đạo sinh! » thưa anh, em vừa mới xin mẹ em được năm xâu quà trura, em gửi sang cho dân bị lụt. Anh nói bộ với họ em nhìn bùa quà để giúp họ đấy! »



— Tôi rất sẵn lòng làm việc thiện, nhưng vợ tôi lại dì vắng mang cả chìa khóa đì.

ái của bạn trai và dàn nghệ o đối với đồng bào bị lụt. Anh em hướng-đạo có kè lại: « chúng tôi nhà nào cũng vào, không phân biệt giàu, nghèo. Nhưng chúng tôi phải buộc lòng nhận rằng nhà nghèo cho ít, nhưng dễ dãi hơn, hỉnh như họ ở trong cảnh túng đói nên dễ thương người túng đói ».

Câu nói thực thà, nhưng rất đúng tinh lý người mìn h.

Một trăm tạ gạo, giá hơn một nghìn bạc và hơn 600 chiếc quần



— Đầu tôi biến cả bì gạo, hai em khiêng ra xe.

Một anh em lao động đang đi đường, thấy anh em hướng-đạo đẩy xe bò qua, cố móc mồi túi mà không cò mồi ở đâu, liền cởi phông chiếc áo xanh đang mặc vứt vào xe rồi lẳng lặng đi.

Đó chỉ là mấy thi sự trong muôn nghìn thi dụ khắc, để tỏ lòng bác

áo, đó là kết quả một ngày lạc quyen của anh em hướng-đạo

Anh uỷ viên Hoàng-đạo-Thúy sẽ cùng anh em trong đoàn Tràng-sĩ Lam-sơn và một ít đoàn trưởng lên tận Bắc-ninh, Bắc-giang phân phát cho làng nào bị đói rét hơn để trong ngày chủ nhật 12 Septembre này.

Anh em hướng-đạo sinh các lình Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ còn đợi gì không hướng ứng với anh em hướng-đạo Hanoi để làm một việc thiện đích đáng, và một nghĩa vụ phải làm?

Phạm-vân-Binh

Hát san

Cố nhiên

Phổ thông bán ngoài san (báo hay sách) số 10, trong truyện «Thần hổ» của Tchya (trang 8):
...cô phu Lâm Kháng, một nhà thiên tài giỏi săn bắn.
Cô cả nhà thiên tài không giỏi săn bắn?

Bộ mặt lợ

Cũng trong truyện ấy, trang 5:
...chỉ để lôi ra bộ mặt đen xám, nhang hồng hào.

Thế thì bộ mặt ấy đen xám hay hồng hào? Văn viết như thế thi hay quá, nhưng dở quá.

Tiếng hò gầm

Cũng trong truyện ấy, trang 16:
Một tiếng gầm inh ỏi (?) trong lan-lanh như tiếng khánh (?) làm tao-hoa giật mình kinh hãi.

Tao-hoa giật mình kinh hãi rá lảm sao? Hay Tao-hoa đây chỉ có nghĩa là van vật. Thi sao không viết van vật, làm gì mà cứ muốn bi hình thế?

Tưởng hay nhớ?

T. T. T. Bảy số 171, trong truyện «Đi xa».

Như những kẻ không bao giờ đi xa, tôi cũng có những lúc nhớ nhung đến những chân trời bát ngát, những con đường dài trắng bụi, những nơi mà mình chưa đặt gót bao giờ.

Những nơi mà mình chưa đón gót tới bao giờ thì mình «nhớ nhung» thế quái nào được?

Thuyền có chân

T.T.T. Bảy số ấy, trong bài «Nắng hè»:

Trong buồm át nhẹ bước sóng vờn xanh.

Bí hiểm

T.T.T. Bảy, cũng số ấy, trong bài Xã hội tiêu thuyết «Cánh sen trong bùn»:

Một khúc sông, một dòng cỏ, những rặng cây, những rì rụg nút, tất cả hợp thành một cái khung để lồng lên hai chữ ái-án, chữ hai chữ ái-án thôi.

Tất cả hợp thành một cái khung để lồng lên hai chữ... Còn có thể có nghĩa gì không?

Hàn-dâi-san

TRANH KHÔNG LỢI



THƠ MÓI VUI CƯỜI

Xuân về

Kiện cáo

Trong một hội đồng, người ta hỏi một nhà họa-sĩ vẽ làm sao cho rõ ràng được hai người kiện nhau, một người được kiện, một người thua kiện. Nhà họa-sĩ già nói: Tôi vẽ người thua nhất mặc một cái áo cánh và vỗ người thua nhì trên trườn.

Pháo đã nổ, đưa xuân về vang động
Nhớ làm chi cảnh cũ những nghìn xưa?
Vườn đầy hoa rực rỡ tiếng chim muông.
Lòng hối hóng! kia trời xuân bát ngát
Cỏ non biếc rải mảnh chờ nắng rực rỡ.
Muôn sắc hồng ràng rõ dưới hương dưa.
Bèn lau già, theo gió, uốn lưng cong.
Hay bão ta: cánh hoa đào mòn mòn
Bởi bướm lượn cánh vương lán sương mờ.
Không phải là khói máu của dân Châm.
Chập chờn bay dem phản diêm muôn hoa.
Cánh cây thăm nghiêng mình trong nắng sớm
Cắt tiếng hát ngày thơ trên cỏ rộng.
Bản sơn ca đua nhau ánh dương sa.
Không phải là hải cốt vạn quản Chiêm.
Hàng dừa cao say sưa ôm bóng ngũ,
Quả dừa xanh không phải đầu chiến sĩ,
Vài quả xanh khâm bạc hờ bệnh phô.
Xác pháo rơi không phải thịt muôn người.
Xoan vươn cánh khéo mặt trời rực rỡ.
Hãy bão ta: trời xuân luôn vui vẻ
Bên đường râm lợi là nhẹ nhàng du.
Ta những muôn vui, cười, ta những muôn
Bảy tà áo chuỗi non bay pháp phơi Phơi màu xanh lắp láng dưới sương mai.
Dẹp sâu tư ca hát đón xuân tươi.
Nhưng, than ôi, xuân về trong nắng sớm,
Bảy pháo đỏ lắp lòe trong nắng chói.
Mà lòng ta đông lạnh, giá băng thái.
Nhưng lòng ơi, sao không lên tiếng hát
CHẾ LAN-VIÉN
(Điêu tàn)

Khôn ngoan nhà quê

Một bà xã ra lình về khoe rằng: Người ta thường nói lình lỉnh ở tình khôn ngoan lâm là nói lão cãi. Các cụ nghè dái thi biết. Một hôm tôi đi lang thang ngoài thành phố, bắt thính lình trông thấy một ngôi nhà cao lồng lộng, tôi đứng lại mà ngắm lén tận dinh nhà. Một người lình gác nhà già ra quát rằng: «Tôi làng ngóc kia, nhìn cái gì thế?» Tôi sợ quá với vàng già nhai rằng: «Tôi đến những con quạ đậu trên mái nhà. — Thằng ngóc đếm được mấy con? — Mười ba con a. — Bồ ngay mười bá đồng không thì tao đưa mày vào quan Toàn-quyen bây giờ. Tôi lấy lầm sung sướng được thoát nạn bằng một số tiền bé nhỏ như vậy. Tôi cùn ngay ra mười bá đồng, rồi cầm đầu chạy một mạch, không dám nhìn lại đồng sau nữa. Nhưng mà chán các cu trưởng rằng: tôi đếm được mười ba con qua hán thời? Ô, không. Tôi đánh lừa người lình, tôi đếm được hơn 40 con mà chỉ phải già có 13 đồng thôi.

Miếng bánh

Một vị thống soái hỏi một người lính rằng miếng bánh hàng ngày an ta nhận được có đủ ăn không?
— Bầm quan thống soái, dù a.
— Chắc hẳn là còn thừa lại một tí chứ?

— Bầm quan thống soái, vắng a.
— Vậy chỗ còn thừa lại anh làm gì?
— Bầm quan thống soái, con ăn đi.

Thuyết
dịch văn Esperanto

Nếu muốn nghe đĩa hát của người ANNAM LÀM, chỉ nên mua đĩa:

asia

INDO-COMPTOIR

HANOI

133, RUE DU COTON

TIN VĂN...

Cũng bắt bé !

TIỀU THUYẾT THỦ BA vừa rồi
thêm một mục phê bình văn.
Theo cái lối nhát hặt sảo của
Hàn Dãi ấy mà. Cũng trào phúng,
cũng khôi hài, cũng có làm duyên.
Thực là một ông... Hàn dãi sảo
ba mươi phần trăm.

Bảy mươi phần trăm kia là tri
khôn và ý vị.

Báo *Tiểu thuyết thứ ba* có một ý
ngắn mới.

Ngài cố tìm sẽ thấy : cứ đọc
những truyện dự thi trong ấy mà
xem.

Ngài chưa hiểu ư ? Có gì đâu ?

Báo *Tiểu thuyết thứ ba* là báo
chuyên đăng những tiểu thuyết thứ
ba — nghĩa là những truyện thuộc
vào đệ tam đẳng tiểu thuyết.

Văn chương của báo ấy chỉ mong
đến thế.

Áy là chưa kể đến thói khoét
khoang ngoài của nhà buôn
đấy.

Nếu thành thực, thì những tiểu
thuyết thứ ba kia chỉ phải gọi là
những tiểu thuyết thứ mười mèo.

Trên *Tiểu thuyết thứ ba*, có báo
Tiểu thuyết ra ngày thứ hai. Nhưng
« văn chương » cũng giá trị như
thế.

Ngài làm ơn đọc hộ mấy doan
« văn » này :

« Mỗi khi chớp lại màn phim tĩnh,
tôi càng thương nhớ Bich-Lien. Cái
con người ngọt ngào, mà thanh tú ! trời
xanh chen ghét đến nỗi mà hông
phai ! »

« Phai. Bich-Lien đã chết rồi ! Mỗi
khi nhớ tưởng đến trong bao mênh,
tôi thường gạt thăm giờ lẻ tẻ hoa.
Cái khuôn mặt trái xoan, cái đôi mắt
một mí, cái má lõm, đồng tiền, cái
môi cắp dô thâm. Những nhan sắc
ấy, ngòi đầu gấp tiếp doan trướng ! »

« Thương tâm hơn nữa là có lẽ
nàng chết vì... Ủ, vì sự giàn tính
của hai tôi giữa đường diri quang ! »

Áy thế mà già ngài có bão tác
giả là vẫn-sử nửa mèo thi tác giả
lại hồn giật ngay đấy.

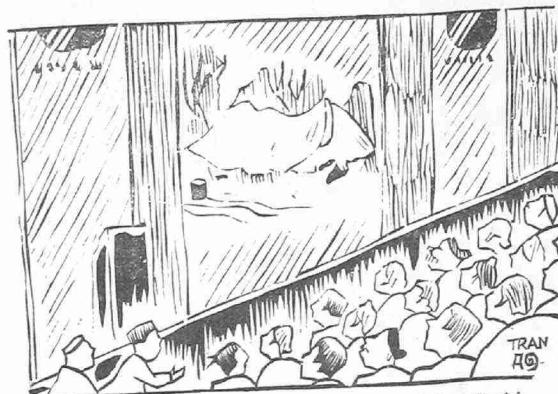
Báo *Tiểu thuyết* lại còn thơ nữa.
Thơ đây này :

Em muốn theo anh đến tận nơi
Vui vùn doan ta cảnh xa khơi
Tránh nỗi thành thị mà an hưởng
Cái tháu non xanh với ban linh !
Với ban linh có phải dùng văn
hòn khồng ?

Nhưng chỉ đúng văn thôi. Báo
« thi sĩ » là lười tức là định « thi
si » quá.

Một « thi sĩ » khác trong báo *Tiểu
thuyết* cũng đáng cho ta chú ý. Vì
ông ta cứ呶 nhau nhau gọi mãi có
Thiếu-Nữ :

Thiếu nữ ơi ! thiếu nữ ! Thiếu nữ ơi



Nhất-Linh dương nói. Vây Nhất-Linh đâu, các bạn tìm hộ.

NGỤ NGÔN MÓI

của TÚ-MÓI

CON CHUỘT VÀ CON CHÓ

Một hôm chuột cống bò ra,
Nhật corm roi vãi quanh nhà kiêm

Gáp chó mực, mới lăn khán

Mon men tám gẫu truyện gần

Rắng : « Bồi ta ở cùng nhà,

Sao người đối đãi khác xa vực trời ?

Bắc xem quả thực sướng đời

Ở thời ấm áp, cơm thời no nê.

Mà tôi, người ghét góm ghẽ,

Hết trông thấy mặt lám le dưới liền.

Mèo kia, nuôi giống chảng hiền,

Làm tôi khốn khổ muôn yên chảng

lành.

Luôn luôn nô nấp, nô rinh.

Thò ra khói tö, giật mình đổi phen.

Ngẫm tôi phản nhô thán hèn

Miếng ăn, hớp uống chẳng phẩn ai

nuôi.

Chân tôi kiềm, miệng tôi nhai,

Nhất quanh hạt vãi, cơm rơi trong

nha.

Nghỉ cảng thêm giận người ta,

Bối tôi bạc dài, chẳng ra hép hối ? »

Mực rắng : « Chủ chuột công ơi,

Tiền thời trách kỹ, hậu thời trách

nhân.

Ngẫm ngay đến cái bần thản,

Liệu xem có ich, có cần cho ai ?

Chẳng qua sống gửi của người,

Bởi khôn vung, túng thời gầm can.

Lại còn mờ miêng phẩn nán

Người ta sua đuối, cồn cát nỗi gi"/>

TÚ-MÓI

CHUỘT ĐỒNG VÀ CHUỘT TỈNH

Xưa chuột đồng được anh chuột
tỉnh

Mời lại nhà cung đình phô trương:

Ta đây ở chốn phô phường,

Thiếu gi mỹ vị, cao lương khác

dời ?

Đương thủ tục, tiếng người bỗng

vắng

Chú khách liền cao cảng chạy dài.

— Chuột xưa truyện đã nực cười,

Tao-Dân, Hải-Cảng truyện người

cũng chua.

Cùng hội họp cũng bừa bành trại,

Lời di xinh, lời lai cảng ròn.

Ấm trà đậm, nước đường ngọt,

Rủ tai người nọ bỗng dồn cười

kia :

« Bắt thóp được cụ via rời Cảng

Chú nhân mồi trộm bạn tới đây.

Nhưng mà nghe cũng khí rầy :

Cụ vè xe lửa, chuyển ray năm giờ !

Thế là ch ẳng phải chờ ai giục

Cứ tung anh lục đục thảo lui.

Thật là bùi via ta ơi !

Phom-thi-cá-Mốc pâ

người ban trai của cô ta

(Cô Dương chép trộm)

VĂN của LÊTA

Hãy theo ta nhanh nhẹn bước lên
đồi !

Thiếu nữ ơi ! thiếu nữ ! Thiếu nữ ơi !
Cứ theo ta nhanh nhẹn bước lên
đồi !

Thiếu nữ ơi ! thiếu nữ ! Thiếu nữ ơi !
Mau theo ta nhanh nhẹn bước lên
đồi !

Mau theo ông ta nhanh nhẹn
bước lên đồi, thiếu nữ ơi, thiếu nữ,
và thiếu nữ ơi ! kéo ta là gõ mãi
khóing thoi, và làm vù bụng chúng
tôi !

Ông Lan-khai it lâu nay « hối
hận » trong báo Ich Huru.

Ông ấy thôi hối hận rồi.

Để « ngụ một ý nghĩa thâm trầm
mà ông định tăng các bạn hết lòng
yêu từ Ich Huru » trong truyện « Vượt
ngục ».

Mà thâm trầm thực.

Đọc hết « Tôi hối hận », người ta mới
hối hận vì đã đọc ngục.

Nhưng vừa mới đọc Vượt ngục,
người ta đã muốn « Vượt ngục »
ngay tức thì.

Những truyện thô mán hầu thành
« mót ».

Bất cứ nhà văn sĩ nào cũng đi tả
phong cảnh nhân vật rùng rợn. Nghĩa
là tả những cảnh họ được thấy
trong sách, những người họ không
được biết bao giờ.

Thô mán của họ nói những câu
van vè như những công tử hay
những tiểu thư van minh — hoặc
chẳng như người ngom nào hết.

Anh thô bao chí thô :

« Cái tình của tôi đối với em thực
tự ta thiết, tôi yêu em, tôi thương em
bằng cả cõi lòng tôi, nhưng thua ôi,
cái số mệnh khắt khe... v.v. »

Chị thô liều để mày tay ẩn trại
tin và không chịu thua :

« Vắng, em biết, em hiểu, nhưng
ngon lửa tình rất thiêng liêng mãnh
liết.. sê giúp đỡ ta có nghị lực
đan khô vi tình ».

Nghé đến rót nước mắt ra được.

Còn những tên thô nữa.

Chẳng biết các ông ấy kiếm đâu
mà lâm tên hay thế.

Não Nồng Tam, nào Sô Slen,
não Sa Mém, nào Na Sam, rồi nào
S'a ha, Mường mao. Sí hô, Ti khoun,
Krang ngao... Đủ các thứ kỳ quái
mà họ có thể bịa ra mãi được.

Thô rồi, cứ bước ấy mà tiến, một
ngày kia có lẽ ta được thấy những
tên :

— Ti ti khun, Ma lém obem, Um
ka ta, Tchi Tchi Tehya...

Nhưng ngày nào vẫn kèm tên
những tên già đã chế tạo ra những
tên ấy.

Léta

Triết - Tư với Hòn-Nhân

Bên nhà giài hay bên nhà giài nêu bài buộc cỏ dại hay chử để
viết một bức thư có chữ ký (hêm ánh cảng hay). Thư và ảnh đó
xin gửi cho Giáo-su LỘC. Giáo-su LỘC xin đoán rõ những nét hay
và sự hồn, và chỉ bao rõ ràng những điều khai khứ, để đổi bén
gia đình được an tường. Mục đích Giáo-su LỘC là muốn gây hạnh
phúc cho dân và chủ đế.

Nhà dân tem 15 xu. Xin gửi trước mandat 1p00 (hay tem cảng được)
tiền bát phi cho :

Maitre LULU ĐÌNH LỘC (graphologue)

(Chênh)

PICHE TCHAI

CỎI RẼ CỦA thuốc phiện

VÈ cỏi rẽ của thuốc phiện thì không phải là một sự phát minh của người Tầu bay của người Á-châu như người ta đã tưởng. Thuốc phiện bắt đầu xuất hiện ở xứ Ai-cập, rồi tự dấy truyền lan đi khắp Ba-Tư và Ấn-Độ. Không có chữ tầu nào để chỉ thuốc phiện cả. Riêng có tiếng ia-pien (a-phién) nhưng chỉ là viết lại cái âm thoại của chữ opium của Ân-tây và la-tinh mà thôi. Vả lại chữ ia-pien còn dễ gọi thuốc lão nứa. Thuốc phiện di qua hai tỉnh Tứ-xuyên và Văn-Nam rồi lot vào nước Tầu vì nó đã theo đường di thường lệ của các thương-đoàn, hế đến địa giới Trung-Hoa là rẽ vào Trà-lý phủ hay di qua Điện-Điện mà vào Xiêm-la. Về thế kỷ thứ XV, dân Xiêm dùng sản vật để triều cống vua Tầu. Trong các vật-phẩm ấy có cả thuốc-phiện. Nhiều vị quan to Tầu lúc ấy mới bắt đầu dùng thuốc phiện để tim khoái lạc, nhưng từ mấy thế kỷ trước, người ta đã dùng thuốc phiện ấy làm một vị thuốc yên thần. Như thế người Tầu đã tìm ra một nguồn khoái lạc mới mè.

Hoàng - đế Tiên - choun (chứ không phải Chiến như người ta đã thường viết) đánh thuế thuốc phiện rất nặng. Vua Ouan-Li (1573-1620) từ giã và xa lánh hẳn cuộc đời để chuyên dùng thuốc phiện. Lối trích quả thuốc phiện (pavot) để lấy nhựa hiện dùng ngày nay bắt đầu khởi có từ đời vua Ouan-Li. Lúc thi được phép dùng, lúc thi bị bài trừ dữ, song nhà-phiện không hề bao giờ có thiếu tin đồ.

Ở Ba-Tư, Ấn-Độ, hay Tứ-Ât-té-ô-sô người ăn thuốc phiện nhiều hơn hút. Tại khắp các chợ bên Áo - Đô như vùng

Bengale, Madras và Pondichéry người ta bán hoặc thuốc sống nguyên chất (thứ Bénarés quý nhất cả) hoặc thuốc pha lẩn vào nhiều vị thuốc khác.

Lối nuốt thuốc phiện tuy giản tiện và tự nhiên hơn, song bị cái tay tài-lử chè là chậm công hiệu, vi sau đến hai mươi phút mới thấy ngán; một vài tay nghiện không thể chờ lâu thế được. Nếu dùng tầu hút thì sẽ có công hiệu tức thời. Cũng tại thế nên người ta mới nghĩ ra những thứ đồ dùng hiện nay:

Thời kỳ này vào quãng đầu thế kỷ thứ XVII. Nếu người ta nghĩ tới những cách nấu tự lúc bắt đầu reo hét cho đến khi hút hơi thuốc đầu tiên, tất người ta sẽ tự hỏi: những cái phức tạp rắc rối ấy đều chẳng từ óc một người Tầu này ra thì còn ở đâu được? Lối hút này lại còn cho ta biết có sự đam trà hay không; vì nếu là thứ thuốc không trong sạch thì sẽ thanh than và lắp dày như tầu ngay, và sẽ không hút được. Khi nghĩ ra cách khéo léo tuyệt xảo là làm cho điều thuốc dinh vào nhí tầu của cái rọc và hờ điều thuốc lên ngon đèn cõi chụp che và có ngũ sâm sảng, người Tầu đã giải quyết xong một cách tuyệt diệu vấn đề hút thuốc phiện.

(Voilà, Paris)
Thụy-Ám dịch

LÀM CÁCH NÀO ĐỂ TRỎ NỀN ĐẸP và LỤC LƯƠNG

THÈ THAO chỉ thích hợp cho những người đã sẵn có một sức lực để chịu đựng nỗi nheo sr có gắng.

Còn người luyện tập thân th sau đây gọi là Thể dục.

Mà chính phải như thế đấy, cũng như rèn tập trí tuệ, người ta rèn tập thân thể. Hắn các bạn sẽ lạy lâm buôn nán, vi tướng cõi vui gi là phải tập di theo lối nha binh khi người ta được chạy theo quâ bông, bơi lội, đua xe dap...

Tôi xin với nói ngay rằng: nhầm, như thế là nhầm. Có lối tập còn để chịu hơn là tập vận động theo lối Thụy-điền.

Các bạn thử nghĩ, còn gì vui

thú bằng sống ở giữa trời và vận động chân tay dù các lối, náo nhảy, trèo, chạy, nói tóm lại, dù cũng là một món thể thao, nếu người ta muôn gọi. Món cõi là môn thể thao tốt hơn hết, vì có gồm đủ các cử động tự nhiên

và làm chuyên động hết các bắp thịt.

Quan trù Hébert, môt người đại tái và có tâm

lòng vị tha rất lớn – vi ông có thể trả nén triệu phú nêu ông định thu lợy i về những sango

kiến của ông, nhưng ông vẫn sống rất giản dị – đã hiểu tự lâu rằng « Cách tập tự nhiên » (Méthode Naturelle) như ông vẫn gọi, là một việc ích chung cho xã hội.

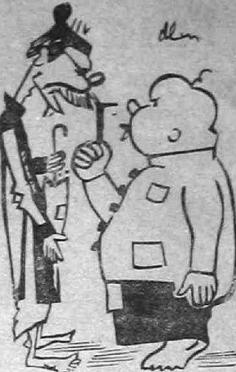
Ông đã nghĩ ra một cái chương trình thích hợp cho cả mọi người, nhất là cho trẻ con và những người trẻ tuổi. Chương trình đó tập rất vui và rất ham.

Dưới đây là nhữ ig món tập tùy theo sự tiện lợi và sở thích của từng người.

1.) Cách tập vận động tự nhiên, nghĩa là đi, chạy, nhảy, hay các lối vận động theo những loại ấy.

2.) Cách tập vận động phụ hay là di bằng cả bốn chân tay (như Tarzan ta đã được coi trên màn ảnh), leo chéo, truyền cánh cây, v. v...

3.) Cách tập giữ mình bằng khí giới cõi (gậy, dào, búa, riu...), luyện



— Còn đội một chiếc lược, lại còn đứng hai rắng ! rõ chắn !

— Còn chắn gi nữa ! Đầu bắc có một sợi tóc ranh, thì hai rắng là dù chải. Đến đầu tôi hàng vạn sợi tóc mà cũng chỉ dùng lược có hai ba chục rắng thôi.

cách đánh, đỡ cho khéo và tập cả ném nứa (ném đá, ném lao).

4.) Cách tập vận động trong kỹ nghệ hay công việc làm, dùng sức các bắp thịt để đè, dìm, khuân vác, mang sách, v. v... như trong khi săn bắn, câu, trồng cây, bơi thuyền v. v...

5.) Cách tập giải trí, lấy việc dùng sức làm đích, như nhảy nhịp giữa trời, các cử động ngang, cho cả đến trò xiếc nứa và gác, hát vui vẻ để cho phòi nở và ta thấy đời vui tươi đẹp đẽ.

Henri-Munic (Junior)

M. dịch

BẮT CÓC Ở TÀU

HÃN ta còn nhớ cách dắt mây

tháng, lồng thống

Tưởng giới Thạch

dã bị thủ hạ của

Tương học Lương

bắt cóc. Được thả

về, Tưởng cõng

không mang hiềm

phái nghịch. Hiện nay, Tưởng vita ủy nhiệm cho Tương, người đã bắt cóc

mình, một việc rất quan trọng nhưng để chịu lầm. Với một món tiền lợp phi một triệu đồng (7 triệu quan), Tương

sẽ du lịch Âu-châu và Mỹ-châu để « nghiên cứu về quân sự và nền tài chính hiện thời ». Bây giờ người ta mới nhận rõ ra rằng việc bắt cóc là do Tưởng giới Thạch đã mưu nêu.

(Baltimore Sun) Lu Jet Vu

M. dịch

Mặc

short,

Các ngai muốn có dài bas Sport đẹp xin đến hiệu dệt

CU - CHUNG

100, Phố hàng Bông

Giá 1\$00 một đôi

Mua buôn nhiều có giá riêng.

Những sự bí mật

CỦA NƯỚC ĂN-ĐỘ THIỀNG LIÊNG

MỘT nhà báo, Paul Brunton đã từng mục kích những thuật pháp lạ lùng của phái « Yogi » (1) bên Ấn-độ.

Dưới đây là những lời tường thuật của ông khi ông đến tỉnh Berhampur.

...Một bọn xóm xít chung quanh một ngôi làng rải ngô nghĩnh. Trong cái khán, với cái quần « pyjama » tòi nhau ngay là người về sau Hồi hổi, một sự lạ trong một thành tĩnh toàn người Ấn.

Người ấy có một con khỉ đã dạy thông thuộc, mặc một cái quần cộc nhiều màu. Chỗ lông matted, lông lạy sao khiến. Con vật tuân theo, thông minh chẳng kém gì loài người. Thấy tôi đến, anh chàng lèm bùm chàng biết nói gì với con khỉ mà tặc thi con vật đi lại, hai tay rắn dám động, đến gần tôi và kêu rên rỉ. Đoạn, nó nháu cái mũi tì hon trên chân chia ra xin. Tôi vứt bốn đồng tiền Ấn-độ vào trong. Nó cuộn chào, quay lại phía chủ rồi nhảy nhót theo diệu của một chiếc phong cầm dã cù. Nó nhảy rất đúng, rất đẹp, thay đổi nhảy cũng phải phục.

Xong cuộc nhảy cho công chúng xem, người chủ nói một vài tiếng với người trè luồi giúp việc cũng gióng Hồi dề mời tôi vào trong « lăng » ở ngay sau lưng họ. Người trè đứng gác cửa « lăng », còn tôi cùng người chủ vào trong cái dâng vào trong cảng vãi, không có mái. Tất cả đồ đạc chỉ có một cái bàn gỗ thường.

Người chủ giở cái gòi vải lây ra nấm bảy con búp-bê dàn bằng sáp vẽ màu, cao độ hai ngàn tay cái. Chân tết bằng rơm, dưới chân có cái nún dẹp bằng sắt. Người chủ đặt các cõi mỵ nỵ đứng xếp hàng ở đầu bàn, rồi üzai khúi bàn ước chưng một thước, hò một vải tiêng, lúc thi các cô nhảy một cách rất díp dàng.

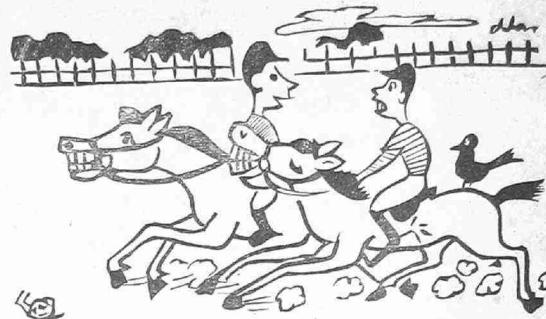
Người chủ vẫy cái que gân giống như cái gậy nhỏ của người chủ ám nhẹ. Thế là các vú nǚ đổi diệu nhảy, có ý tránh nhangs mèp bẩn, khép lèo lè lùng. Cuộn diễn vào lúc bốn giờ chiều.

Ngờ cò sự man trá, tôi di lai gần, dò xét các phia, xòe tay sờ lên trên, xuống dưới xem có sợi chỉ nhỏ lắp

nào không. Tôi chẳng thấy gì cả.

Hơn nữa, người ấy lại còn ra diều bão tói chì bay vào bát cát chỗ nào trên mặt bán. Cứ mỗi lần tôi chỉ thi các cõi hợp lại cùng nhau nhảy nhót đến chỗ chỉ ấy. Sau cùng người chủ giao cho tôi một đồng bạc, mom lùm bùm vui tiêng. Tôi biết ý, cũng lây ở trong túi ra một đồng và đặt lên bàn. Lần lùi ấy đồng bạc bát dâu nhảy về phía chủ. Đến mép bàn, đồng bạc rơi xổng chán. Chủ cuộn nhát và cảm ơn tôi bằng một cái cúi rập rật kính cẩn.

Quí thuật hay sự kết quả của thuật pháp Yogi ? Có lẽ họ thấy sự ngợt vực trên nết mệt tôi, vì tôi nghe thấy họ gọi anh giàp việc. Anh ta hỏi tôi có muốn xem nứa không. Tôi gật. Anh bèn đưa chủ chiếc phong-cầm và nói tôi bỏ cái nhẫn lên bàn. Cái nhẫn rết quỷ của đạo sĩ Bramha xú Adyar cho. Tôi nhìn không rời mắt cái chấn rết cặp lây cái mặt đã xám, còn người chủ lùi lại vất vước.



— Kia ! mày cho con ngựa cái của mày chạy mau lên trước cho con ngựa đực của tao nó theo lên với, mau lên ! chậm lầm rồi !

Cứ mỗi lần người ấy hô một tiếng thì cái nhẫn nhảy theo diệu chàng khác gì bọn vùi nứa ban nầy. Người chủ không hề dùng chạm đến, cái đó dã cố nhiên rồi. Tôi không biết nghĩ thế nào. Sao người ta có thể, trong chốc lát, đổi một vật bất động ra một vật biệt tuân theo lời chỉ bảo của người được ?

Khi họ giài tôi chiếc nhẫn, tôi thấy chẳng sao chuyen chỗ nào cả.

Lại một lần nữa, người ấy tháo cuộn bóng lây ra một thanh sắt rì

dài ướt đó hai ngón tay rưới, rộng dài ngón. Tôi xin người ấy cho phép tôi xem xé. Người ấy bằng lòng không ngần ngại chút nào. Tôi ngâm kỹ chàng thấy một sợi chỉ, ở mặt bán cũng không có gì đáng ngờ. Người chủ dè thanh sắt lén bán, lây tay sát mạnh trong một phút. Rồi người ấy cùi xuồng đặt hòn bàn tay cách một gang trên miếng sắt. Tôi ngâm cùi thận tieng cùi chỉ một. Người chủ thong thả rủi tay ra, các đầu ngón quay về phía thanh sắt. Tôi thấy, lịa quá ! thanh sắt theo ngón tay mà lùi ra khỏi mặt bàn đến h'gang. Khi người ấy đặt tay xuồng bàn thì thanh sắt lại trở lại mặt bàn. Tôi xem xét lại thanh sắt. Chẳng có gì khác thường cả. Thanh sắt vẫn là thanh sắt rì.

Tôi thường họ liễn và muốn họ giảng cho. Theo lời họ thì không gì hơn bằng đồ vật bằng sắt vì thứ kim khí ấy có linh chất riêng, nhưng họ có thể thi nghiệm bằng thứ kim khí khác như đồng, vàng, chìa đồng. Tôi tết giảng lây. Tôi lường lượng một sợi tóc nhỏ quá không thể trông thấy được, nhưng có cái nhẫn của tôi ? Cái nhẫn nó nhảy trong lúc người kia dùi xà ba và côn bện hai tay vào chiếc phong-cầm. Còn anh giàp việc diếc tận ngoài cửa « tàng » không thể đồng má lùi đổi được.

Tôi khôn khéo và hen người ấy là một tay quí thuật rất giỏi. Họ sầm ngay nét mặt lùi và cùi ràng họ không phải là hàng người ấy.

— Vagy ống là gi ?
— Tôi là một người Pha-kia (Fakir) chính thức.

Paul Brunton (*Les Annals*)

(1) Một phái tu luyện rất có danh tiếng ở Ấn-độ và tin đồ rất nhiều.

Ở Ấn-Độ vẫn còn tục đàn bà góa tự thiêu mình



Ở Diên-diên, những cô túc tàn bại vẫn còn, dù chính phủ Anh đã cấm rất nghiêm. Nem như mới đây ở Morabad, thuộc miền Allahabad, v.v. một người thiêng kiêng xâm nhập vào đồng lúa đang thiêu xác chồng, dù chính phủ Anh vẫn có lệnh nghiêm cấm. Tháng giêng vừa qua, một vụ thiêu minh khác đã xảy ra ở một ngôi chùa lớn thuộc quận Agra ; v.v. góa một nhà quý phái, bẩn y phục hồn lě, cheo lèn đồng cùi trong có đất xác chồng và tự thiêu mình với xác người yêu.

Ngoài ra, tòa án Đại hình ở Nag-dour vừa mới khép tội dậy chung đàn hai người bẩn xúi vì đã phạm tội thiêu một người ở một lèng hẻo lánh giữa xúi Ấn-độ.

Đã mấy năm nay, mùa màng ở vùng ấy hỏng cả nên nai người đứng đầu làng, vừa là thày lang vừa là thầy bùa, định dâng một người ngày hội kỷ thần Kali, để cầu ngài giáng phúc.

Họ bắt ba người nứa phải theo họ, dọa chúng nếu không nghe, sẽ phủ phép chài hại cả gia tộc. Tôi đến, họ đốt rùng ; rồi theo nhịp trống, nhặng thày bùa nhảy múa, ròn dàn lùi và dàn lèng thi cầu tụng thần lửa. Đến nửa đêm, trước đám người ngông cuồng rồ rại ấy, bọn giết người kia giật kẽ chịu tội — một ông già — ném vào đống lửa. Khi khốn nan kia tìm cách để lẩn thoát, bị bắt lại, chàng bị ông thày bùa đánh gãy cổ và những người làng tranh nhau cướp những mảnh thịt của xác kề khốn nạn bị đánh nát tan tành để mang chôn vào ruộng của họ.

(Statesman, Calcutta) Vu et Lu M. dịch

Đèn MANCHON kiều mới rất tối tàn

Mới phát minh tại bên ĐỨC

PÉTROMAX - RAPID N° 827 - 828 - 829

SÔNG BẮNG DẦU LỬA

BỐT BẮNG DẦU LỬA, SÔNG BẮNG DẦU LỬA
không cần pha dung alcool mà sống như mây kèo đèn xưa. Cách đốt rất mau chóng le lèng, mỗi lần đốt, đã có són đồng hồ, coi theo số má hòn cho tới dung chử, khi hòn sống, mờ khía với ống hơi, chiếc cây quét vỏ chõi sỉ hơi là ngoi lõi bắt sống lên một cách rất mạnh, không đầy một phút đồng hồ là đã có đủ són nóng, tre thi mổ khosa dầu là tự nhiên ngoi lửa đèn manchon bắc cháy sáng ngay. Chỉ trong một phút đồng hồ là đèn són bắt sống cây đèn một cách man le, không sợ chè khò khán đều gi cõ. Thật là một kiêm đèn và cũng tiện lợi, chẳng cần thử nào sánh kịp.

PÉTROMAX RAPID là một kiêm đèn rất lịch sự chắc chắn, máy móc đơn sơ, giản dị, không bao giờ chấn động nora giò, ai sài rồi cảng đèn khen ngợi và công. Đèn PÉTROMAX RAPID cõi bao kiết luôn luôn.

Đại lý độc quyền xí Đông-Dương :

Chuyên mua bán đồ kiêm manchon và đồ phụ tùng các hiệu đèn, v.v.
N° 29 lô Tông Bốc Phuong CHOLON. (Cochinchine)

PÉTROMAX RAPID



N. 827 — 200 Bougies,
1 litre dầu đốt đặng 18 giờ

N. 828 — 300 Bougies,
1 litre dầu đốt đặng 12 giờ

N. 829 — 500 Bougies,
1 lit dầu đốt đặng 10 giờ

LỜI VĂN THƯ CỦA TÀ HỒI XƯA

ĐƯƠNG MÙA THU GỬI THƯ HỎI THAM BẢN

Lời đó vâng tần, các vang đưa nó ;
Một lá thư nhọn, muôn đậm đường mây

Có khi gió mát, giáng trong.
Nhô lúu cuộc cơ, chén rượu.

Tử thua chí ta may bắc,

Nhưng là khát mật đêm ngày.

Bởi thế có phong thư này gửi
xóng hối thăm ông. Từ khi ông xuông
buôn bán dưới ấy, chẳng hay cửa
nhà có được hình yên, thi ông gửi
lại cho mày chở, để tôi được
mừng long.

Nay thư :

Ngà, mồng bốn, tháng bảy,
năm Bình-thìn

Tờ thư này của Mai-Hiên ở
Hanoi, phủ hàng Bông, số 84, gửi
đảng ông bạn hiệu là Chúc-Bình ở
Hải-phòng, phủ Chợ Cẩm số 23, xét
nhận.

ĐƯƠNG MÙA THU BẢN GỬI THƯ LẠI

Sườn non hèn nòi, mặt giềng ngô bay;
Tin cá, chợt nghe, mây hoa hòn hỏi.
Nào biết nghìn trùng, mây hoa biếc,
Được nghe mấy tiếng nhớ vàng ?

Há rắng nhanh mặt, bắt tay.

Mà vẫn ghi lòng tac da.

Từ thấy ông có thư gửi xuông hối
thăm, tôi lấy làm mừng lắm ; từ khi
tôi xuông buôn bán dưới này, may
được cửa nhà vợ con bình yên, mạnh
khỏe, lanh lanh, lâm lác nhởn, muôn
lên chơi, nhưng mà đường xa xôi,
chưa lên chơi được. Nhận đây giờ có
thư ông gửi xuông, tôi xin dâng lên
mấy nỗi mừng ông giàu sang, mạnh
khỏe.

Nay thư :

Ngày mười tám, tháng bảy,
năm Bình-thìn

Tên tôi là Chúc-Bình ở Hải-phòng,
phủ Chợ Cẩm, số 23, gửi lên ông bạn
hiệu Mai-Hiên ở Hà-nội, phủ hàng
Bông số 84, xét nhận.

Trích trong cuốn « Chrestomathie
Annamite » của Ed. Nordemann
I. D. E. O. 1917

Bùi-xuân-Diễn



— Thật quá minh chưa say !
Mà quái, sao bồng minh đã dào
lila ! tếu lượng kém thực,
kém minh xa !

LUƠM LAT

Lên bốn tuổi, 65 cần



Đó là tuổi và trọng lượng mới đứa
trẻ sinh ở Siverek, miền nam xứ
Asia Mineure (Tiểu Á-tă-ă).

Bứa trẻ ấy có đôi vú tròn và chắc
nhịch khiến những cô gái tròn và phu áo
vừa. Nó béo lớn rất chóng, ngày một
trọng thấy.

Chá nó là một người nghèo lầm... và
khô lâm ; kiêm dù tiền để nuôi cái
miệng khổng lồ non, ấy rát khó khăn
cho ông ta ; i Ramazan — tên đứa bé —
ăn bỗng bốn người thường và... uống
rất nhiều rượu !

(Camhuriyet, Istanbul) Vu et Lu

Nghe bệnh cách ngoài ngàn dặm



MỘT ngày kia
người ta
cố thử khám
bệnh và nghe
bệnh ở ngoài
ngàn dặm, bằng
võ tuyến điện
được không ? Cố thử được lắm.

Thì chính ở thành phố Luân-dôn,
người ta nói có một y-sĩ trẻ tuổi, ông
Thomas, đã dùng một tram võ tuyến
để ông ta sáng chế ra để truyền qua
Đài-tay-dương tinh đập của trái tim
bệnh nhân mình. Những đồng nghiệp ông
— hay tin đó — họp nhau lại ở một căn
nhà vùng quê miền Etat de Vermont,
trong nhà có một trái tim và tuyến điện
rất mạnh, đã nghe được rõ ràng những
tiếng đập của trái tim người ôm và dã
định bệnh được rất dễ dàng.

Nếu một ngày kia cách khám bệnh này
truyền rộng ra thì những y-sĩ chuyên
môn bắn không cần phải đi ra ngoài
nữa để chữa những bệnh nhân cao già
hay chỉ vì khó tới nơi.

(De Télegraaf, Amsterdam)
Vu et LU

Những cách giữ minh của ông hoàng Konoyé

NGUỒI TA biết rằng — lịch sử mấy
năm gần đây dù chứng rõ rệt —
ở Nhật-bản, giữ chức tổng-trưởng một
bộ rất nguy hiểm. Danh sách những ông
tổng-lý và tổng-trưởng Nhật bị ám sát
trong khi thưa hành chức vụ kẽ ra thi
đài lâm. Cách đây mười sáu năm, ông
tổng-lý nội các Itaya đã bị thủ vi làm
lung lay vận mệnh nước Nhật ở Á-châu.
Sau đến lượt ông tổng-lý Tsuyaschi

Iouka ; ông nguyên tổng-trưởng bộ Tài
chánh Junnosai Inouye ; ông nguyên tổng
trưởng bộ Ngoại giao Yukio Hamaguchi,
ông này trong dịp Hội nghị hàng hải ở
Luân-dôn đã chiếm được phần thắng lợi
cho Nhật ; sau cùng, đến cả Nội các
tổng thống Keisuke Okada (tuy thế ông
này thoát nạn).

Ở xem như thế thì ông tổng-lý nói
các tại chức nước Nhật, là hoàng thân
Fumimaro Konoyé, muốn tránh cái nạn
trong khi thưa hành chức vụ như trên,
cũng không lấy gì làm lạ. Nhật là bá
hàng Konoyé rất lo ngại cho chồng.
Ông hoàng Kimmochi Saionji đã thân đến



tâu với Hoàng thượng điều ấy nên ngài
hà lệnh xây một tòa nhà mới để làm
đinh ông tổng lỵ. Tòa nhà này vừa mới
lắp đặt.

Trong bờ ngoái là một tòa nhà nhỏ ngài
mặt lich sự, rộng rãi, mặt mè. Nhưng
thực ra, người ta đã xây đây một cái
pháo đài tối tăm. Tường và trần đều xây
bằng bê-tông rất kiên cố, không những
có thể chống lại với tạc đạn mà đến
trái pháo cũng không phá được. Trước phòng giấy ông tổng lỵ có một
cái bịnh phong để lâm bắng và một
phiến thép liên. Sàn nhà mồi buồng có
thể tự mở ra để đẩy những kẽ lọp vào
trong ấy xuông những buồng nhỏ dưới
hầm đất sét. Sau hết, trong nhà còn có
còn một bộ máy báo hiệu dùng ánh sáng
và điện.

Những dây tờ vào lâm trong dinh
thống lĩnh phái lựa chọn cẩn thận. Một
viên chè chén trong bộ Nội vụ tập cho
chứng biết đầu dầu những cách điều
kiên mày móc ở trong dinh. Chính ông

MỘT ÔNG THẦY BÓI ĐẠI TÀI...

Chỉ xem chữ ký mà đoán được
tánh tình người ta. Ai muốn hiểu
đời dĩ vãng tương lai mình ra sao,
chỉ cần gửi chữ ký tên mình, tuổi
và kèm theo ngân phiếu 7 hào hoặc
15 tem 5 xu cho Mtr Khánh-son
boîte postale 94 Hanoi trong 7
hộm se rõ. Thủ thế từ nhỏ đến
già, vợ con, cửa cải, tình duyên,
con cái, kẽ thù, bệnh tật. Ở gần xin
nói lại (28 hàng bùn tén) Bourria.

Cours de graphologie par correspon-
dence. Học xem triết-lục bằng cách
giữ thư, chứng biêt xem, vi chinh
Mtr Khánh-son đã đào tạo ra
M. Nguyễn-Huy-Yến ở Nam-kỳ,
M. Ngô-vi-Thiết cùng mấy thày
nữa mới ra đời.

hoàng Konoyé và cả bá hoàng cũng phải
theo học lớp ấy.
(Sunday Express, Londres)
Vu et Lu — M. dịch

Công dụng của ve sầu

MUA bức ván tó ra o ám như
thường. Vì thế nên dân thành
phố Paris phải kéo đến vùng trung tâm
Pháp để tìm mèo già. Tại đây họ săn
lùm quen với lùm cỏ xanh rờn, những
cây ô-li-va cũng láng láng hơnh
không thay đổi của ve sầu.

Đều mà ta không biết là con ve sầu
mà trong các ngày hè nóng bức tại xứ
Provence ta vẫn vui vẻ ngủ nô kêu,
còn được dân à động dâng vào nhiều
việc khác nữa.

Người Trung-Hoa đã dùng ve sầu
làm thuốc trong một thời kỳ khá lâu. Họ
dùng làm thuốc chữa các bệnh sạ nước,
bệnh phong thấp và nhiều bệnh tật kỳ di
nữa.

Ở Bắc kỵ dân bản xứ đem ve sầu
thành món ăn thơm ngon (1) ; nhưng
thường thường họ thích ăn cháo cháo
hay ròng ròng là ve sầu. Nhưng ban chót
cô nói cho các tay ua hải vị Tây phương
biết những món ăn ấy.

Tại nước Nhật, người ta thường dùng
ve sầu làm một vật để trang sức. Dân
Nhật đã ve sầu vào trong lồng bangle
sứ rồi đeo trong người. Và con sún nhỏ
này lại còn dùng để làm mâm trang
hoàng trên các bờ riềng, bàn ghế cung
cấp đỗ trang sức bangle vàng, bạc.

Sau cùng người Tàu còn dùng ve sầu
trong các cuộc thi về thể thao. Hinh
như những cuộc chơi ve sầu ra cũn
có giá trị ngang với các cuộc chơi gă
tán ác. Nhưng cũng vì người ta dem
những con ve sầu khôn ran ra làm địch
để đánh cá nhiều quá, hoặc lồ chè nè
các cuộc tranh đấu gian lận bắc sông
bắc thục sự, nên nhà chè trách đã cấm
lối chơi giải trí này.

Hiện giờ, ve sầu vẫn hút. Thể là
xong chuyện. Và cứ như thế lại tối hơn
cả. (Miroir du Monde, Paris)

T. A. dịch



MUỐI NĂM

yêu dấu

TRUYỆN NGẮN của KHÁI-HUNG



MÔT ngày chū
nhật mưa.
Trận mưa kéo
dài dã ba hôm. Nước chảy không
ngót. Và lán mây màu chỉ, bao
phù khắp trời, không hé nòi hé
ra một màu nền xanh, khiến ta
hy vọng có cơ lạnh ráo.

Dưới sức áp bức mãnh liệt và
kiên gan ấy, cái khó chịu của
vạn vật, của người dã tiêu tán
hết, dã hẫu trở nên sự nhẫn nại
khuất phục. Nhà cửa như chịu
phép nằm tro dê nước lặng lẽ
đều đều dội xuống. Cống và rãnh
nè oải khảng muôn chảy nữa,
mặc cho nước tràn ứ lên đường
lên hè. Cây cối, trước như còn
tức tối, vầy vùng kháng cự, nay
cũng đứng im phẳng phắc, cảnh
là rủ rượi, dâng điều chán nản.
Những anh phu xe giật xe không,
ảo quằn uất đầm, và, như liều dê
mưa muộn làm gì thì làm, chậm
rải bước bước mệt, lõm bõm
trong nước đường nhụa đèn.

Bản đẽ iai lài đăng nghe những
câu chuyện và những tư tưởng
trái ngược nhau về tình ái của
Ché, Phương, Thái. Chàng ngồi
sát cửa sổ lặng yên nhìn xuống
phố, vẻ mặt bình tĩnh, lạnh lùng,
đôi mắt thỉnh thoảng hơi nhíu
lại.

— Thế nào, ý riêng anh Bản
về ái-tinh thế nào?

Bản thong thả quay lại, đáp:

— Ý riêng của tôi là, sáng nay
chúng ta chưa ăn lót dạ, nên tôi
đói quá, anh nào bảo hơn bỏ
tiền ra mua bánh ngọt bay kẹo
mứt rồi lấy ăn cồn dùn nước
pha chè mạn sến uống chơi.

Chàng ngán ngẩm tiếp liền :

« Tình ái loài người... trong
bốn bề

« Không bằng một ấm nước
chè sen ».

Bà người bạn phả lên cười :

— Thơ với thần ! Xoàng quá !
Thế mà mang tiếng thi sĩ đây.

Bản cũng cười :

— Chưa xoàng bằng những
câu chuyện tình vô vị của các
anh. Vì yêu như các anh thi
thường lâm, xoàng lâm.

Thái nói :

— Hân tình yêu của anh thi
không xoàng. Vậy anh hãy kể
cho chúng tôi nghe nào.

Ché nói lời :

— Phải đấy, anh thuật cho
chúng tôi nghe câu chuyện mà
anh nhất định giữ kín bấy lâu...
Xoàng cũng được mà !

Bản trả trả :

— Xoàng thì không xoàng
nhưng mà... nhưng mà...

Phương tiếp luôn :

— Nhưng mà xoàng lâm, phải
không ?

— Nhung mà buồn lâm, buồn
thảm như trận mưa rào bất
tuyệt kia.

Bất giác cả bọn cùng quay
nhìn ra ngoài, rồi cùng thở dài.
Ché lầm bầm :

— Cầu quá !

Phương, hảm răng trên cắn
lén môi dưới, lầu nhau nguyền
rửa.

Bản mơ màng nhìn qua màn
mưa tối ngon hàng cây đèn xám
vượt khỏi dãy nhà gác đường
phố xa và thông thả nói :

— Phải, buồn thảm lâm. Mả
sô-đi bóm bay tôi nhớ đến có lẽ
cũng vì trận mưa kia.

— Bí-mật nhỉ !

Không dè ý đến lời ngắt, Bản
nghiêm nhiên kè :

— Thời ấy là thời « Khối tình
con », « Kim sinh lụy », « Tuyết
hồng lệ sứ » kế tiếp đến thời
« Tố-Tâm ».

« Có lẽ hồi bấy giờ các anh
còn nhỏ cả bay trong ba anh,
anh nào già lâm cũng chỉ độ
mười bốn, mười lăm tuổi là
cùng. Tôi nói thế không phải để
mía các anh, nhưng cốt để tố
cho các anh biết rằng các anh
còn bận học chưa rồi mà đọc
đến những thơ tình hoặc
lâm hoặc dịch của tôi đang
trên các tạp chí *Nam phong*, *Hữu
thanh*, cả *Đông-dương tạp chí*
nữa...

Ché ngắt lời :

— San này tôi có được đọc.

Thơ sầu lâm !

— Phải, sầu lâm. Ngày ấy tho
ai mà không sầu ! Nhưng cũng
vì những bài thơ sầu mà một
bom tội nhân được một bức thư
của một cô...

« Ngày từ đấy bắt đầu nột
thiên tình-ái lạ lùng, bền chặt,
hầu như thiêng liêng, trong mười
năm đồng dã, không một ngày
não tân tri tôi nhăng quên,
không nghĩ đến.

« Tên cô ta là Hồng, người
Bắc theo cha vào làm việc ở Cao-
mèn. Trong mười năm cô ta
không gửi cho tôi một cái hình
nào, nhưng cứ xét chữ viết và
lời văn hoa-mỹ trong thư, tôi
doan chắc rằng cô ta đẹp lâm,
mềm mại như những nét uốn
trong chữ ký của cô ta.

« Tôi xin thú thực ngay với
các anh rằng xem xong bức thư
đầu tiên của cô ta, tôi cũng chưa
yêu đâu, tôi chỉ... chỉ thích thôi,
thích được một thiếu nữ « xinh
đẹp » khen ngợi văn thơ mình.
Lòng tự ái, thi nhà văn-não mà
chẳng có, phải không các anh ?

« Giả ngày nay nhận được thư
như thế, thi cô lẻ, cô lẻ thôi, tôi
chỉ đem sự yên lặng dập lại làm
thịnh tình của một đội giả vờ
danh. Nhưng thời ấy tôi mới
hâm mộ tuồng, lòng còn bồng bột
tình yêu, tri cùn sôi nổi tự phụ.
Tôi liền chẳng nghĩ ngợi sâu xa,
lấy giấy — tờ giấy màu xanh
thơm tho — trả lời bài đọc. Bức
phúc thư ấy viết thế nào tôi quên
mất rồi, nhưng chắc là ngô
ngartial lâm. Thoát sao khỏi
những sáo ngứ, chẳng hạn :
« Được cô khuyến khích, tôi rất
lấy làm cảm động ». Hay : « Tôi
xin rằng sức luyện tập đẽ được
xứng đáng với cảm tình của một
bạn nữ lưu tri thức ».

« Bức thư thứ hai của cô Hồng
tới liền. Và « cảm tình » của cô
đã vụt biến ra « ái tình ». Cô bảo
cô yêu tôi lâm. Bao nhiêu thơ
của tôi cô thuộc lòng, và đêm nào
nằm trên giường trước khi yên
giấc, cô cũng đọc nhầm lại một
lượt những bài mà cô cho là hay
nhất.

NHÀ XUẤT-SẢN LỚN

BÁN BUÔN NHIỀU
CÁC THỦ

CHEMISETTES

CÔI CÓ
MANUFACTURE CU GIOANH
68-70 Rue des Eventails — Hanoi
= Téléph. 525 =
MAISON FONDÉE EN 1910

* Thủ là tôi cõng cõm thấy tôi
nhà Hồng. Vâ, thơ cõi tôi cõng
cõm, cõng rẽo rẽ, cõng nõn nõng,
khóc tròng, khóc hoa, khóc sông,
khóc nỗi, khóc xuân dì, khóc cá
món vĩ. Kẽ trong thơ, tôi chẳng
thanh thê một tí nào, nhưng
lòng tôi thì quá thành thực. Tôi
nhận thấy trong thâm tâm rằng
đối với Hồng, tình tôi một ngày
một thêm nồng, nán, mà thiết...
Vô lý qua, các anh ạ... *

Phương cười hỏi :

— Sao lại vồ lý ?

— Kẽ thi biết thế pão là vồ lý,
phải không các anh ? Nhưng vì
yêu Hồng mà tôi trả nên một
người vất vả vất vưởng, miên
man sống trong mộng mị, thi
cũng có thể cho là vồ lý được.
Ngay ấy tôi đã có vồ lý được.
Hèn hù của tôi lại rất đẹp, và
con nhà rất giàu. Nhưng đẹp với
giúp, tôi có kẽ vào đâu, tất cả
tâm hồn tôi, tất cả đời tôi, — nói
giọng tao, — đã thu gọn vào trong
trái tim người yêu xà xám, người
yêu nơi ch่าน trời mặt biển.

* Vì thế, tôi giặc lòng tim mưu
lắp kẽ để tự phá việc nhân duyên
của tôi. Vâ tôi phả nói. Cho hay
ai tình mảnh liệt thực ! Chiều
bóm thành công, tôi viết cho
Hồng một bức thư dài, trong đó
có cả một bài thơ trường thiên.
Hồng trả lời tôi ý phản nản,
và thương hại người vợ chưa
sưới của tôi, nhưng trong thư
không giấu nổi sự sung sướng.

* Luôn sâu nãu từ từ đi lại.
Chẳng một chuyện riêng gì chúng
tôi không kẽ lè với nhau. Tên tuổi,
diện mạo, hình dáng, tình
nết cha mẹ, anh em, chú bác của
Hồng, tôi biết ránh rọt như
những người ấy là người nhà tôi
vậy. Tôi biết cả Hồng có một đứa
đứa gái hay khóc.

* Nhưng năm tôi hâm bảy,
cha mẹ tôi nhất định bắt
tôi phải lấy vợ. Các anh
tình tôi còn từ chối sao được :
tôi là con một, cha mẹ tôi thi
có tuổi. Tôi đã taoan liều bỏ việc
làm, bỏ nhà ra đi, vào Cao-mèn
với người yêu. Nhưng nghĩ lại
thương cha mẹ, nên tôi chỉ gửi
cho Hồng một bức thư lời lẽ rất
thông thiết.

* Bức thư trả lời của Hồng
vứt dãm nước mắt, lèm nhẹm
khô đec quá. Hồng khuyên tôi
nên vắng lời cha mẹ và cố quên
Hồng đi. Vâ Hồng có lẽ cũng sắp
bi ép phải lấy chồng. Tôi cho đó
là một câu nói dối ».

Thấy Bán lặng yên nhìn mura,
Thái hỏi :

— Vậy anh có lấy vợ không ?

Bản buồn rầu kẽ tiếp :

— Cõi, nhưng ngay tôi tân hòn
tôi xin lỗi vợ tôi và bảo cho biết
rằng ngoài Hồng ra, tôi không
thể yêu ai được. Vợ tôi tui thân

khóc lè suốt một tháng một
nguyệt. Trong thời ấy thi mỗi
ngày tôi viết cho Hồng một bức
thư.

— Bán lại ngưng kẽ, ngồi say
nghi.

— Thế rồi sao, anh Bán ?

Bản mím cười :

— Thế rồi trong bốn năm nữa,
tôi sống với sự khổ sở... với sự
lỗi cảm của vợ tôi... và với
những bức thư, những bài thơ
viết cho Hồng, những bài thơ vẫn
nồng nàn như xưa. Không yêu

là như hôm nay. Tôi di chuyển
xã hội từ Thành ra Hanoi.

* Trong tan hung ba chì có tôi
với gia đình một người trong
Nam, một gia đình rất yên lặng
suốt từ Thành-Hà tới gần Ninh
Binh, tôi không thấy ai hé nón
lời, từ người dân bà, người dân
ông cho chí thẳng hế chứng bốn
năm tuổi. Cả đứa con nhỏ bé
trong lòng cũng chẳng buồn khóc
nữa.

« Bóng tôi nghe người chồng gọi :

— Hồng !

hai con mắt mờ xám. Xấu nhất
là cái miệng với cái môi dày và
vén. Tôi mím cười nghĩ thầm :
« Người thế mà cũng tên là Hồng ạ !
— Bóng tôi rùng mình lo sợ vẫn
vô... »

* Tôi đương tìm cách làm
quen và khơi mào câu chuyện
với cặp vợ chồng ấy, thi may sao
người dân ông trả xuống ga bài
tôi :

— Thưa ông, ga gì đây ?

— Thưa ông, ga Ninh-binh.
— Sắp tới Hà-nội chưa, thưa
ông ?

* Khoảng trăm hai mươi cây
số nữa.

* Chỉ năm phút sau, tôi đã biết
rằng đó là một viễn thư ký
Thương-chành từ Cao-mèn đổi
ra làm việc ở Bắc-kỳ ».

Phương, Ché và Thái cùng
kinh ngạc hỏi :

— Cao - mèn ? Vậy Hồng ấy
chính là Hồng của anh, Hồng
trong giấc mộng của anh ?

— Cũng không chắc hẳn, nhưng
hình như thế thi phải.

— Chẳng có lẽ, phải không
anh ? Người xấu như thế mà lại
lặng mạn như thế được ư ?

Bản mím cười đau đớn :

— Tôi cũng tưởng thế. Nhất tôi
lại thấy người dân bà đáp những
câu hỏi của tôi bằng một giọng cuc
cắn hay ngáo mạn nẫu chiêu, thực
chẳng có một chút gì gọi là mềm
mại dịu dàng như lời thư Hồng
viết cho tôi.

Ché phìn thằng vào mắt Bán,
hỏi :

— Vậy anh kết luận ?

— Tôi kết luận rằng Hồng trên
xe hỏa chính là Hồng trong giấc
mộng của tôi, vì tôi nhận được
nét chữ trong một quyển sổ tay
biên các khoán chi tiêu.

Một dịp cười vang phá lên.
Bản buồn rầu :

— Nhưng Hồng vẫn là người
yêu độc nhất của tôi, người yêu
của thời niên thiếu, người đã
làm cho tôi sung sướng, hy vọng,
chờ đợi trong mười năm ròng,
người ấy là linh hồn văn thơ
của tôi.

Thái mỉa mai :

— Vẫn biết thế. Nhưng giờ
đừng gặp nhau thì vẫn hơn.

Bản lanh lùng :

— Thì ra nay tình yêu như
thê cãi. Người dân ông nào,
người dân bà nào cũng có thể
ngồi thiêm : « Già đừng gặp
nhau, hay đừng biệt nhau, đừng
hiểu nhau có hon không ? »

Mở màng nhìn rộng cây ủ rũ,
nặng chia nước mưa, chàng nói
tiếp :

— Tôi không làm thơ nữa,
không bao giờ tôi còn làm thơ
nữa, các anh à.

Khái-Hưng



được nhau trong đời thực tế,
chúng tôi dành yêu nhau trong
giác mộng dài, trong linh bồn,
trong ý tưởng như chúng tôi
thường nói trong thư.

« Thế rồi... một hôm...

« Hôm ấy trời cũng mưa tầm

» à người vợ đáp :

— Cái gì đấy, Ngạc ? »

« Người chồng áu yém Ngạc ? »

— Đến giờ cho con bú rồi đấy.

« Lúc bấy giờ tôi mới đỡ ý nhìn

người dân bà. Người ấy khoàng

gần ba mươi : mũi gầy, trán gõ,

Lậu, giang-mai, hạ-cam

Bệnh lậu đe lậu hoặc chữa không khỏi có thể sinh ra nhiều biến
chứng nguy hiểm, lở ngọc-quân (*balanite*), ăn xiên ra ngoài (*déférinite*), xung khớp xương (*arthrite*) v.v... Kip dùng thuốc lậu số 13 của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué – Hanoi

sẽ được khỏi mau và chắc chắn. Giá 0p50 một hộp.

Tuyệt-noc kiên-tinh hoàn – Trong thuốc có 7-10 chất bồ và 3/10
chất sát-trùng. Lợi tiêu-tiền, tống hết noc độc (*toxine*) và làm
đường tiễn chóng lên da. Một hộp dùng 5 ngày, giá 1p50.

Nhận chữa khoán dân ông, dân bà.

CÁI VẠ!

HÀI KỊCH BA MÀN của VŨ TRỌNG CAN

LỐP II

Mai, Kinh, Đức.

ĐỨC, ra ngờ ngác — Lại gi thế
này ? Cái gì thế hổ Kinh ?

KINH, gắt — Cái gì ? Cái con khỉ !
Cái con bù rù !

ĐỨC — Ô hay, tôi chưa cự anh
mà anh lại gắt tôi à ?

KINH — Cự gi ? Cự cái con khỉ !
Cự cái con bù rù. Anh đưa vừa
vừa chử ! Vợ tôi nó đương đời ly
di kia kia...

ĐỨC — Ô hay, sao anh lại nói
chuyện ấy với tôi ?

KINH — Nô ghen ! Nô ghen !
Hiểu chửa ?

ĐỨC — Nhưng sao lại tại tôi ?

KINH — Không tại à ? Sao tự
nhiên anh lại đồ vầy Phương Dung
lành tinh nhân của tôi ?

ĐỨC — Thế chẳng phải là gi Sao
anh không chịu nhận đế vợ tôi ở
nhà nô cũng ghen nồng nặc lên
kia kia.

KINH — Tôi biết đâu đấy ! Việc
gi tôi nhận.

ĐỨC, câu — Nói la. Thế đứa nào
gọi điện-thoại báo tin việc hộ.

KINH — Thời đi. Đừng làm khồ
tôi nữa. Dùa gi dùa giết người
thé !

ĐỨC, dám chán — Giời or là giời!
Thế này có tere không co chứ ?

MAI, tau nước mắt — Thời đi, ông
đứng vò vặt nữa. Nhận hay không
nhân, ông cũng đã thò duỗi ra rồi.

KINH — Mỵ nói gi ? Tôi đã bảo
không phải là không phải.

ĐỨC — Thế anh định đồ cái và
vịt ấy cho ai, hở ?

KINH — Tôi đã bảo anh đừng
đưa thế mà lại.

ĐỨC, hé — Dùa cái gi ! Anh bảo
tôi dùa cái gi ? Anh không biết tôi
khô sô vi anh à !

KINH — Cái đó mặc chứ !

ĐỨC, dám chán — Thế này có bực
minh vi ban không co chứ ?

MAI — Thời, anh Đức ạ, anh
không phải phản tràn nữa. Tôi đã
rõ cả rồi.

ĐỨC — Vâng, chỉ biết cho... Khốn
nhưng nhà tôi nó cũng ghen nồng
nặc kia.

KINH — Vợ anh ghen sao lại tại
tôi ?

ĐỨC — Thế còn anh ? Vợ anh
ghen sao lại tại tôi ?

KINH — Không tại anh à ? Anh
đưa độc địa thế còn không tại ! Bây
gi giờ trước mặt vợ tôi, anh làm ơn
thứ rằng rằng anh đưa hỏi tôi đi.

ĐỨC, lồng lớn — Đây, lại một
giọng... Thế có tức mình không co
chứ... Thời, mặc kệ, hãy biết thế...
(toan đi)

KINH, gọi giật lại — Nay, Đức !

ĐỨC — Cái gi ?

KINH — Thế anh định làm vợ
chồng tôi bỗ nhau à ?

ĐỨC — Anh nói cái gi ?

MAI, đứng dậy — Thời đi ông,
ông đừng tim cờ chồng chế nữa đi!
Tôi nghe rae tai lầm rồi ! (ra ngoài
đường)

LỐP III

Kính, Đức

KINH, nhìn theo vợ, mệt lái —
Mày ngốc quá đì mắt !

ĐỨC, sững sờ — Ngốc gi ? Mày
bảo ngốc gi ?

KINH — Chuyển Phương Dung
mày còn hỏi làm gi nữa để vợ tao
nó nghe tiếng nó ghen lồng lên ?

ĐỨC — Thi chính vì thế mà vợ
tao nô cũng làm ầm ỹ ở nhà giây
lèn ban này.

KINH — Nhưng mà mày cũng
nó làm cơ.

ĐỨC — Ngu gi ? Mày bảo ngu gi ?
Người ta đã tirc nô ruột chưa buôn
nói, lại còn lèn mặt mắng mỏ gi ?

KINH — Giá ban nay mày nhận
hộ tao có được không ?

ĐỨC — Thế mày nhận lấy cá
được không ?

KINH — Mày dốt lầm ! Mày khác,
tao khác.

ĐỨC — Mày bảo khác cái gi ? Ai
mà nhận cái vụ vát ấy.

KINH — Thế thi mày lại cảng dốt
bơ nőa. Này nhé : mày thi mày
không cần phải sọ vợ, chỉ tao mới
cần phải sợ thôi.

ĐỨC — Thế là thế nào ? Mày nói
gi tao không hiểu.

KINH — Mày ngô lầm.

ĐỨC, gắt — Ngu gi ? Sao mày cứ
mắng tao chảm chập thế ?

KINH — Không ư ? Thế này nhé :
mày làm ra được tiền, mày làm
ông chủ, tất nhiên vợ mày phải
quão lấy mày. Còn tao hiện nay

chưa có việc, nếu không có cái mồ
của vợ thi cũng đổi nhân rang ra
rồi. Vâ lai...

ĐỨC — Vâ lai ?

KINH — Vâ lai, tao còn hòng nó
đòi tiền ra đê mồ từ báo mới xin
được đâ chủ... Thế nào, cậu đâ
hấy cái ngô của cậu chưa ?

ĐỨC — Nhưng hảy biết hiện nay
vợ tao nô đương ghen, vây làm thế
nào ?

KINH — Làm thế nào ? Cứ kè nó,
là xong chuyện. Chỉ nên tình đến
vợ tao cũng đương ghen.



ĐỨC — Thế thi mày cũng khி
lâm kia.

KINH — Khỉ gi ? Mày bảo khỉ gi ?

ĐỨC — Thế mày cho vợ mày
nghe điện thoại làm gi ?

KINH — Thế còn mày ?

ĐỨC, gắt — Thế bây giờ mày
định cứ đứng vặn lý sự tao đấy à ?

KINH, phi cười — Ô hay ! cái
thằng này bẩn tình lạ mới cách !
Nhưng mà thôi, cãi nhau làm quái
gi nữa. Mày hấy làm ơn tình họ
tao cách gi cho vợ chồng tao lại
êm thầm đi. Vẽ cách ấy thi tao
chịu mày có tài.

ĐỨC — Thế còn vợ tao ?

KINH — Mày sống vì vợ đấy à ?
Không có vợ thi mày chết ngay
đấy à ?

ĐỨC, phi cười — Mày cứ động
mồ mòn là tao nghe đã chướng
tai rồi.

KINH — Ủ thi tao cũng nhận thế.
Từ ngày Dung dì vả tao lầy nó, tao
co buôn làm gi đâu mà chả sống
vì vợ. Vì thế nên mới nhờ mày lập
kế họ. Tao chỉ chịu mày có cái
lười nhà buôn ngoại giao là giỏi.

ĐỨC — Thời đi, anh đừng phỉnh
tôi nữa.

KINH — Việc gi tao phải phỉnh
mày.

ĐỨC — Tao không biết gi nữa.
Tao khó chịu vì mày nhiều rồi.

KINH — Ô hay, thế mày định bỏ
chết tao à ?

ĐỨC — Ủ.

KINH — Thế mày ứ được à ?
Thôi được, thế mày ứ đi !

ĐỨC — Mày đuổi tao đấy à ?

KINH — Giết gi ?

KINH — Thé phỏng nó không bô
tiền ra thi tao có chết theo cả cái
mộng tưởng làm báo không ?...

ĐỨC — Thế bây giờ đã thế nào
rồi ?

KINH — Tao đã biên giấy ly dị.
Nhưng nó không nhận.

ĐỨC — Thi cũng kê nó.

KINH, quắc mắt — Mày bảo kê thế
nào ? Mày định bàn kế giết tao à ?

ĐỨC — Giết gi ?

KINH — Thé phỏng nó không bô
tiền ra thi tao có chết theo cả cái
mộng tưởng làm báo không ?...

ĐỨC — Thế bây giờ đã thế nào
rồi ?

KINH — Tao đã biên giấy ly dị.
Nhưng nó không nhận.

ĐỨC, ngạc nhiên — Gi thế ?

KINH — Thuốc phiện và dấm
than.

ĐỨC — Ô hay, thế mày định tự
thất à ? Mày chửi sẵn từ bao giờ
thế ?

KINH — Sáng nay tao mua, toán
đề đến tối dọa vợ lấy tiền. Nhưng
thôi, bây giờ...

ĐỨC — Bây giờ mày đem dưa
tao ?

KINH — Không.

ĐỨC — Thế nào ?

KINH — Tao tự tú thiêt (lấy chén
lại, mỗ nút rót dấm thanh ro).

ĐỨC — Tao là cho mày quá. Hèn
nhất và khốn nạn như mày thực
đến mức. Suốt đời chỉ mưu sự di
xoay tiền. Không hiếu oes con Dung
nó lại yêu mày được thi lợ thái.

NUOC HOA NGUYEN CHAT

HIÊU CON VOI



1 lô	8 grs	Op20	1 tá	2p00
1 lô	6 grs	Op80	1 tá	3p00
1 lô	20 grs	Op70	1 tá	7p00
1 lô	500 grs	8p80	1 kilos	16p00

P H U C - L O I

N° 1. Avenu Paul Doumer — HAIPHONG

Tchil-Long
Thiên-Thành
Quán-Hưng-Long
Phúc-Thịnh
Quảng-Hưng-Long
Bồng-Xuân
Phạm-hạ-Huyền
66, Rue des Paniers à Hanoi
Phố Khách à Namdinh
Rue Saarau à Vinh
Rue Paul-Bert à Hué
Marché à Tou-ane
Rue Gia-Long à Quinhon
36, Rue Sabourain à Saigon

S A U L Ủ Y T R E

TRUYỆN NGẮN của TRẦN-TIỀU

« SAU LỦY TRE » là một cảnh đồi của dân quê, người ta nói đến luôn mà không biết rõ. Các nhà văn ta chỉ ưa ca tụng cái tình mộc mạc hay ngày thơ của các cô thôn nữ, hay ngợi khen những vẻ đẹp của cảnh đồng ruộng lúa, chưa có ai suy xét tinh lý, tách bạch những ý nghĩ, tư tưởng và mong ước của các tâm hồn ấy.

Bằng một lối văn giản dị, với những điều quan sát đúng, tác-giả « SAU LỦY TRE » rất khéo tả những giáng diệu, tinh tinh của các hang người đặc biệt nơi thôn ấp, làm cho họ hoạt động dưới mắt người đọc.

Ngày Nay

CHỈNH là con bác cả
Bà! Nhà nghèo quá,
Chinh học chữ nhỏ
được hai năm phải bỏ
đề đi ở chăn trâu, cát cỏ cho nhà
ông lý Phúc. Khi ấy Chinh mười
lăm, người lành lợi lực lưỡng.
Tinh nết lại thực thà, nhú mi, cần
kiêm nên được chủ yêu và coi
như người thân thích vậy.

Chanh nhà ông lý là nhà bác
khán Bùn. Tên lục bác là Rò,
nhưng vì quanh năm bác sinh
nhai bằng nghề bán bún và
chồng bác mất sớm, làm khôn
thù, nên người ta gọi bác là khán
Bún. Dần dần tên Rò không ai
nói đến nữa.

Bác được một mụn con gai mà
bác đặt tên là Diệc. Diệc dáng
diệu, mũi mèo cũng dễ coi. Tuy
không đẹp lắm nhưng rất có
duyên. Lúc nào cũng tươi cười
nhí nhảnh như con chim vành
khuyên. Hát hát trong quán, hay
vi, nhất là hay hát đám trêu ghẹo
những trẻ mực đồng. Diệc thao
rất nhiều ca dao, toán là những
câu lá cải tinh ngày thơ, và mộc
mac ở thôn quê.

Người mà Diệc hay chòng ghẹo
nhất là Chinh, vì thấy Chinh
hiền lành và hay căm thẹn. Hé gấp
Chinh đầu, hoặc khi đi dắt cỏ
hay cầy ruộng, là Diệc buông lời
chòng ghẹo, hát những câu lảng
lo, làm cho Chinh theo dỗi.

Dần dần Chinh thành say mê
Diệc. Ngày nào không gặp Diệc
là ngày ấy ăn mồi ngọt, ngủ mồi
gây. Lắm đêm anh nằm mơ màng
đến Diệc, tưởng như cầm lấy hai
bàn tay xinh xinh của Diệc. Anh
nói, nói nhiều câu rất cảm động
làm cho Diệc bén lèn và sung
sướng, hơi mà háy háy đờ. Va
anh tưởng như Diệc đã là vợ
anh rồi.

Từ đây, hai người gặp nhau
luôn, khi trên bờ ao, khi ngoài
đồng lúa, khi chán đồng ra. Chỉ
ngồi ruỗi chán tì tê câu vui những
sợ rơm, anh dứng hai tay vắt

sau lưng nhìn vờ vắn. Và những
câu chuyện của anh chí rất nhạt
nhẽo vờ véc :

— Gõm l mõm chí Thốn độc
thật ! Chí què quang lam cho con
lợn chè cầm. Ba tôi phải dốt via.

— Khó gi, ra xin ông xã Chương
cái búa buộc vào cánh tre lượi rồi
cầm lên mái chuồng thi chảng
còn sờ gi nữa.

sờn vai thế kia, rồi nó có rách to
ra không ?

— Tôi cũng biết thế, nhưng
không có ai và hỏi.

— Anh để tôi và cho nhé ?

— Thế thì quý hóa quá. Vậy
chỗ nứa lói di mua kim chỉ nhé?
Còn n qu và ...

— Anh cứ mua kim chỉ thôi,
còn mực ta tôi đã có chiếc áo cũ
rách, có được không a ?

— « Được lắm », anh nói và
mặt lõi ra vè sung sướng hinh như
anh đã được đem theo một chút
hơi hương của Diệc vào người
anh.

Câu truyện kéo dài mãi đến khi
bà Bùn gọi con.

Điếc trả về nhà, còn Chinh lùng
thัง dì ra ruộng nhô nốt sào
mạ, trong lòng bân khoán. Ví

còn thi gắp Cúc.

— Được rồi, anh a.

Hai tiếng « được rồi » đã dem
lại cho Chinh hết thấy hanh phúc
của cái môi đời người. Chinh mê
mẫn như người quá chén.

Thế rồi ông xã Bát đem trầu
cau đến hỏi. Bà khán ưng ngay
vì thấy Chinh có vốn liêng, lại là
người chăm chỉ hiền lành. Bà
cũng nói qua với con dẫu biết thế
não Diệc cũng thuận, Bà thậm chí
biết anh chí đã say mê nhau từ
lâu rồi.

Từ ngày hôm đến ngày cưới
cách nhau có hai tháng. Trong
hai tháng ấy, Chinh và Diệc gặp
nhau tự nhiên thâng xâu hò. Diệc
đến lèn cái gầm mặt xuồng, mặt
cả dáng diệu mềm mại, mắt cả
nhí nhảnh như ngày thường.
Chinh thì rung chuyển cả thân
thể, dì đứng không vững. Nhưng
anh chí cũng liếc nhau tám lần
cười ra vè áu yếm lâm.

Diệc vè nhà chồng được cả nhà
chiều chuộng và yêu đương. Diệc
như một đóa hoa tươi, ô dâu vuôi
đẩy. Chỗ nào có Diệc là có tiếng
cười ròn rã. Chinh cũng niềm
được tình vui của vợ. Buổi sáng,
khi mặt trời mới mọc, Chinh
vira cày vira cát giọng hát
những bài ca dao học lỏm được
của vợ.

Cuối năm sau, Chinh xin phép
ông lý Phúc về trồng nom việc
nhà. Hai vợ chồng hà tần
hà tiện đã dành đạm được
vài trăm bạc vốn, lai tâu được
hai mẫu ruộng, một sào vườn,
một con trâu, và mỗi năm lại
nuôi được một con lợn để lấy
tiền sắm tết. Ở trống lảng được
như thế đã là sung túc lắm. Giadinhh
của Chinh sốt mệt cách em
đêm, bình tĩnh, phảng lảng như
mặt ao thu, vợ chồng hòa thuận
và sung sướng.

Mười lăm năm sau,

Một buổi trưa, Chinh ở đình vè
nét mặt rầu rĩ. Anh nắm vát xuồng
phan và thở dài mày tiếng nôn
nuốt. Vợ đương đét crix, ngừng
lại hỏi :

— Sao thế mình ?

— Crix lâm bu mày a.

— Lâm sao mà crix ?

— Trời ơi ! crix lâm, ba may có
biết thằng Khuong ấy mà.

— Có, tôi có biết, thế lâm sao ?



— ... Nay anh Chinh a, chí
Thoa di lây chòng rót đấy ! Nghe
đâu chí áy lây người Hanoi. Chí
Thoa đẹp đay chứ, anh nhỉ ?

— Đẹp gi mà đẹp. Chỉ được cái
trắng trேo, còn thi vò duyên chêt
đi được.

— Còn thi ai có duyên, ai mèm
mai hờ anh ? ... Nay, sao áo anh

Chinh có một câu truyện muốn
nói với Diệc mà đã lừa thang nay
hôm nay cũng định. Hảm náo
cũng rặt rẽ không dám Rút cúc.
Chinh phải nhớ đến Cúc ướm
nhời hò, hảm áy Chinh nồng lồng
nồng ruột mong mỏi linh tictic
như người mong thư của linh nhân.

Sáng hôm sau Chinh vừa ra

— Nô dô làm cho tôi bị nhục nhão giữa dinh. Ma náo chuyện có gì đâu. Thời còn mồ ma ông chánh Yên, ông ta có bàn với thôn lối những món tiền cheo cưới, đám xã, khen vong ra đồng thóc để cho vay lâng lâng. Ông ta viện lý rằng : nếu cứ để những mảnh tiền ấy nằm bẹp trong só lỗ thi bao giờ cho sinh sôi này nò. Mọi người nghe đều ưng thuận. Thóc vừa đang chưa kịp đỗ vua thi cát, ông bèn trên đà nhau nháo đến vay. Ông nấm chục phượng, ông ba chục... Chẳng ông nào là không vay. Cả đến những ông thưa tiền cũng vậy. Rồi chẳng thấy ông nào trả. Biết thế mình cũng cứ vay bừa đi hóa xong.

Vợ vẫn về cái thời cười tุม tim, nói :

— Từ nay tôi chẳng nghe thấy minh nói đến sự nhục nhã.

— Áy thê này : hóm qua họp việc dáp để chủ tình lấy tiền son lại mấy chiếc hương án, hai chiếc cửa vồng và các đồ thất sự. Tất cả hết tới ba trăm. Các ông bên trên bán nhau bán vải chục ngàn xã. Thế mà tiền các ông tiêu đi thì chẳng thấy ông nào đã động tới. Hàng xã oi cũng biết cả, mà chẳng ai nói nửa lời.

Vợ hỏi :

— Ý chừng minh nói rồi...

— Không, tôi có nói đâu.

— Thế sao minh lại bị nhục ?

— Thi bu mây hagy nghe hêt câu chuyện dã náo ! Thế rồi, lúc ở đình ra, bọn xã sâm vào thi thẩm, sủi giục lôi ngực mai dại tuyet cù đứng lên nói rõ cho họ biết. Bọn xã dọa tôi : nếu không, tất thế nào các ông ấy cũng bắt ép tôi phải đồng nám chục vì tôi có hai con trai, lại trong nhà lăm ăn khâm khá. Tôi chỉ ầm ừ cho xong suối. Minh xưa nay có muốn định với họ đâu.

— Thế thì việc gi đến nỗi minh phải nhục nhã !

Chinh không dễ ý đến câu của

vợ, nói tiếp luôn :

— Thế rồi, trưa hôm nay, trong lầu ngồi ăn cơm, mấy ông xã ép tôi uống nhiều rượu quá. Tôi say. Họ nhảy tôi. Tôi dương lúi hóng tiết, đứng dậy ném hết cát sự thè mà tôi đã kê trên. Thang lúi Khương ngồi

con nhô tôi nói một câu này : Tao chẳng lá thứ gì cả, nhưng tau không nợ thôn, tau không vay baba ». Thang lúi Khương phản vua giứa các quan vorn rằng tôi chửi nó, tôi sưng máy tau với nó. Lập tức ông phó hội — ông này

cực, thề mới nhục nhã. Rồi thằng lúi Khương nó ngồi chêm ché với quan vorn để nhìn mình đứng chờ tay tát lối. Trời đất ơi ! có nhuc nhã như tôi bây giờ giờ không ». Chinh kêu lên, lúc lối chảy nước mắt.

Vợ thương hại chồng, nước mắt cung chảy quanh, cắt tiếng run run hỏi :

— Bây giờ thi biết làm thế nào, hờ minh ?

— Làm thế nào ? Bây giờ chỉ có cách cung ra làm lý thôn như nó lìu mới có thể mở may mở măt ra được.

— Làm lý thôn thi hết bao nhiêu cơ, mình ?

— Hết dộ vài ba trăm thôi. Truoc kia phải mất hàng nghìn xơ dây bu may a.

— Được, mình cứ xin ra làm lý thôn.

Lúc bấy giờ già chồng nói năm, sáu trăm, một nghìn, Diệc cung ứng vi nỗi bức tức cho chồng đã làm Diệc không nghĩ ngợi gì.

II

Từ chiều hôm trước, mỗ dã rao khắp các xóm mồi quan viên ra từ lể hạ dien và họp việc lăng.

Sáng sớm hôm sau, trước cửa Văn-miếu, mười lát cờ chuột gặm bay lạch bạch. Các màu : xanh, đỏ, vàng, tím dã phai nhạt và màu trắng lúu ngay đã thành màu cháo lòng. Trong sân lúu, trè con lúng lúng lợt nòi đưa hò hèl. Nhiều dira ngược mặt nhìn lên trắng pháo chuột treo trên ngón sào, nắc nöm đợi chốc nữa đòn tranh nhau vỡ. Ngoài đường cái, các ông lý, khán, xã di lội lấp nắp, chiếc quai « đánh cho » cùi trong cõ áo hoaque dắt ra sau lưng. Những chân bắn cuốc sô vào những đôi guốc quai lốp « ô-lô » gõ lén đường gạch cõm cõp. Có nhiều ông đương chiếc ô bá tuy giờ còn rám.

(Còn nữa)

Trần-Tiêu



bên đông định đứng dày chỉ vào môt tôi và nói một cách hồn surge:

— « Anh Chinh kia, anh là thứ gi ở chỗ này mà anh dám mờ mõm hỏi vân các quan vorn. Anh hông vira vura chư ».

Vợ không túm tím cười nữa, nói :

— Ý chừng hắn cũng nợ thôn.

— Thị hắn ta nợ nhiều nhau.

— Thảo nào, thế rồi sao nữa, minh ?

— Tôi câu tiết mắng lại nó. Tôi

cũng nợ thôn, nhưng ít thôi — đứng lên, moi người đứng dày một loạt. Ông chỉ vào tôi và nói một cách đóng đạc : « Xã Chinh say rượu nói bậy, không nè măt các quan vorn, vây lôi xin các quan vorn bắt lỗi, nếu chiều nay không đem trâu cau ra đánh lợt, thi ta nén truất ngôi trùc ngoại ».

— Vậy chiều nay minh có đem trâu cau ra đánh lợt không ? Vợ nói có vẻ bức tức.

— « Không mà được ! Thế mới

Chỉ dùp mười điều làm massage lú ý làm lâng cho người thêm đẹp. Mời các bà các cô lại xem các máy Au-Mỹ tỏ sứa đẹp người.

MỸ-VIỆN AMY SỮA RĂNG ĐẸP, NGƯỜI SINH

Soins de beauté anglais et américains — Massage et maquillage modernes, élégants
Biểu một hộp kem, phấn, chí son hay brillantine : Oyster (Còn béo) Houbigant, Tokalon, Cberamy, Lenthalic, Coty, Forvil, Orsay, Rosémail, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquendie, Klytia, Innoxa, Simon Ricils, Rimmel hay Roger v.v. nếu mua từ 6p00 giờ lên. Răng sửa thêm trắng bóng đẹp, bằng máy và Email-dent : Răng den đánh trắng bằng máy và Email-dent: Rất trắng đẹp bóng, đánh rất êm.

Da trắng mịn tươi đẹp măi, 2p00, 3p00 một hộp.

Dùng phấn lật xoa hóa chất này, da không khô bac, nước da tươi mịn măi. Tóc dài, ruộm tóc den, hung và bạch-kim, tóc rung, rung lóng, gầu, lóng mă dài cong, chưng cá (khỏi nhân, không côn vết thâm, không phát lật), nốt sần nơi măt, đều giá 1p. 2p, 3p, một hộp — Tóc mọc, giàm mă, tan nhang sạch hẳn, sẹo, lóng mă mọc thêm, vết son trâm den, gầy, leo nò vú, (tròn đẹp măi) đều giá 2p, 3p, một hộp. Nốt ruồi, hột com, rang trắng, nở da, 0p50, 1p00 một hộp. — Trị da rắn, nước nhỏ mát đẹp sáng, đều giá : 1p, 2p, 3p, một hộp — Thuốc trét đep lai tươi da, xanh tót, (uống) 2p, 3p, một hộp — Mẫu phấn, miu da tra dùm rất hợp. Dip, dao, kéo 2p, một hộp — Massoein 1p50, mặt nạ cao-su, đồ uốn tóc giá 2p80, 3p00, 2p00 rất dù đỗ sứa sác. Hảng mới giá hạ.

Ở xa xin gửi linh-hóa giao ngắn, lấy hàng ở nhà giấy thép hay ga rồi trả tiền tại đây. Hồi gi xin kèm tem dẽ trả lời.

Chuyên tò sứa và bán ở MỸ-VIỆN AMY 26 Phố Hàng Than, Hanoi

NGÀY MÓI

TRUYỀN DÀI của THẠCH-LAM

(Tiếp theo)

TƯ hôm ấy trở đi, sự giao thiệp giữa hai người bắt đầu thay đổi. Trường và Trinh ở vào cái trường hợp của hai người còn trẻ, cả hai cùng ngày thơ và trong sach, thấy mến yêu nhau và muốn gần gũi nhau luôn.

Khi Trường dương ngồi nói chuyện với bà Nhì trên ghế trường kỷ ngoài hiên, mà Trinh ở trong nhà bước ra, hay thấy thấp thoáng bóng nàng ở trong vườn, tất cả mọi vật đối với chàng như sảng sủa bần lèn, cuộc đời như rực rỡ, vui tươi. Trong những lúc ấy, câu chuyện chàng nói với bà Nhì đậm đà hơn, và tự nhiên đối với bà. Trường thấy kính trọng và thân-mật như đối với một người mẹ hiền. Không những lúc Trinh có mặt, hay nghe thấy tiếng nói trong trào của nàng, Trường mới thấy cảm động; chỉ cái ý nghĩ nàng có ở đấy, nàng sống ở cạnh mình là đủ làm cho chàng thấy sung sướng, vui vẻ rồi. Và khi chàng có sự gì buồn bức, chàng chỉ nghĩ đến Trinh là cái buồn tiêu tán đi mất cả. Về phần Trinh, nàng cũng thấy cảm giác như thế.

Từ lúc gặp nhau trong vườn, mà lần đầu Trường hướng cái thủ vị say sưa của tình yêu, chàng với Trinh không mấy khi gặp nhau nữa. Những câu chuyện giữa chàng với nàng thường vẫn có bà Nhì chứng kiến; nhưng những buổi nói chuyện như thế, hai người cùng ham thích, bởi vì qua những câu nói tầm thường, họ cảm thấy cái tình yêu dịu dàng và tha thiết. Còn những lúc chỉ có hai người gặp nhau, câu chuyện của đôi bên trở nên êm êm và khô chịu. Họ chỉ nói với nhau những câu vắn vo và ngắn ngủi, trong khi đôi mắt nhìn nhau tỏ ra bao nhiêu ý nghĩ khác. Hai người cùng thấy ngọt ngào, nhẹn, và muốn tránh xa nhau ngay.

Tình yêu của Trường và Trinh cứ một ngày một trở nên dâm thám, suốt trong thời kỳ Trường nghỉ ở An-lâm. Bà Nhì cũng biết hai người yêu nhau, nhưng bà không nói gì, bởi vì lòng nhân từ của bà cho rằng không có sự gì xấu có thể xảy ra được.

Đối với bà, một dồi trai gái yêu mến nhau là một sự tự nhiên, không có gì đáng e ngại. Mà Trường yêu Trinh bằng một lòng yêu trong sạch của tuổi trẻ, không nghĩ ngại, không suy đoán. Trường thấy mình tự nhiên yêu, cũng như tự nhiên sòng.

Những ngày chàng ở nhà bà Nhì cứ đều dặn qua. Buổi sớm, Trường đã trở dậy, men bờ sông Tiên ra cánh đồng, đi trên những bờ cỏ còn ướt sương. Ngọn gió mát từ đằng xà đưa lại, ánh rực rỡ của mặt trời sau dãy mây, tiếng chim sẻ đồng hồi trong bụi, cho đến những câu chuyện của người cày ruộng, hay người nhặt cỏ. Trường cũng thường như dề ca tụng cái tình yêu chàng thấy man mác trong lòng. Trời đổi với chàng trong hòn, ruộng lúa xanh hơn, và cảnh vật cũng tốt tươi hơn; tất cả mọi sự đối với chàng là sung sướng và vui vẻ.

Khi đi dã ngoại mỗi, Trường lại theo bờ sông trở về nhà, không muộn đi qua phố để thấy cảnh nghèo khổ của những người ở chung quanh chợ, và nhất là dè khôi trong thấy cái dinh cơ sang trọng của bà bác, khôi nghĩ đến cái cuộc đời toàn những sự hả hiếp, nhò nheo của các người trong ấy. Trường thích xuồng giồng sông Tiên tắm mát, rồi bước những bước gạch lát vườn sau nhà bà Nhì, dừng

lặng yên lúc lâu, dè hưởng cái mùi thơm dịu dàng của hoa mộc hóa lẫn với cái mát mẻ của buổi sáng. Chàng đứng dãy dãy để thấy thấp thoáng qua các cành lá, cái dáng điệu mềm mại của Trinh đang dấn lam những việc vật bỗng ngay, đến đột nhiên gần

Nhì ở ngoài hiên, Trường day Bích học. Chàng đã kê một cái bàn nhỏ bên cạnh chiếc giài tre gần giàn hoa lý. Vừa dạy học vừa xem sách, Trường vừa ngâm những bông hoa hồng trong vườn, hay nhìn theo mấy con chim său truyề từ cánh nụ sang cánh kia. Thỉnh thoảng, Trinh mang đến cho chàng một bông hoa to đẹp nồng dã chọn lựa, hay một bó những bông mai cùa cách dè Trinh hái trong khi đi thăm ruộng. Bó hoa cầm trong tay dè dẫu bán học, như nhắc đến sự có mặt của nàng.

Những buổi chiều tối, sau bữa cơm ăn, là những thời khắc mà Trường muốn sống mãi bên ngọn đèn, chàng ngồi nói chuyện với bà Nhì và Bích trên trường kỷ; cách xa một chút, Trinh ngồi khuất trong bóng tối lèm trầu. Mỗi khi Trường nhìn lên lại thấy đôi mắt đen và to của Trinh long lanh nhìn mình; những lúc chàng cùng bà Nhì hàn huyên lại những ngày chàng còn bé đến chơi đùa trong vườn và ngắt rễ treo hoa trong luồng hồng. Trường lại thấy Trinh mơ màng nghĩ ngơi, hình như nàng cũng đương diễn lai trong trí nhớ những hình ảnh đó. Các kỷ niệm chung ấy lại càng làm cho hai người yêu mến nhau hơn. Trong những lúc ấy, Trường thấy mình như một người con thân yêu trong gia đình bà Nhì. Chàng lại nhớ đến những buổi xum - họp rất hiếm ở nhà, trước khi anh Xuân chưa bắt đầu chơi bài, cả nhà quây quần chung quanh ngọn đèn, cùng chung một cái không khí đầm ấm. Chàng tưởng tượng Trinh ngồi bên cạnh Lan, hai chị em cùng nhau dìu dắt chàng hồi-hop hy vọng.

Trường thấy bồng bột trong lòng cái băng báu của một người tuổi trẻ, lần đầu, tự hiểu biết tất cả cái quan trọng và vẻ đẹp của cuộc đời đầy đủ vì tình yêu. Trường khi về những đêm sáng trắng, chàng không ngủ được, cảm thấy trán ngập cả người cái vui sống trè trung. Chàng trở dậy di ra ngoài vườn ngâm bông trắng yên lặng chiếu trên các lá cây. Sương uất thâm lanh người. Trường mới trở vào nghỉ, có khi còn ngoảnh lại nhìn



bên nàng, trong lúc Trinh cho chim ăn hay hái hoa sớm, dè chòi dòi một cái nhìn hay một nụ cười.

Sau khi uống nước chè với bà

một lượt nữa cảnh vườn dây ánh trăng, như còn mèn tiếc. Ánh tinh mỏi ngày một thẩm thia trong lòng chàng. Những ngày ở An-lâm là những ngày sung sướng nhất trong đời Trưởng, những ngày mà sau này, chàng thường nhớ đến như một cái nguồn những tình tinh thanh khiết và cao quý.

CHƯƠNG XII

Tháng mười đã đến. Ngày khai trường sắp tới, Trưởng phải sửa soạn về Hanoi để vào học. Buổi sớm hôm ấy, khi chàng đương ngồi nồng nàn nước với bà Nhì, người phu trạm An-lâm vào đưa bức thư của Xuân gửi báo tin chàng đã được nhận đơn xin vào học. Nghỉ đến sự sắp phải rời bỏ mảnh vườn quen thuộc này, Trưởng buồn rầu : thời giờ di chông quá, mấy tháng chàng nghỉ ở An-lâm thoảng qua như một giấc mộng. Thấy chàng có vẻ nghĩ ngợi, bà Nhì hỏi :

— Thơ ghi thế, cậu ?

— Thưa, giấy gửi lên học. Con phải trả về để sửa soạn vào trường.

Bà Nhì đặt chén nước xuống bàn, có vẻ ngạc nhiên : — Ô, chàng quá nhỉ. Tôi cứ tưởng cậu về đây mới được hơn một tháng. Thế mà đã hết nghĩ hè rồi đấy ».

Bà lại hỏi :

— « Bao giờ thi cậu lên ? »

Trưởng đáp :

— « Sáng mai à ».

Vừa lúc ấy, Trinh ở ngoài vườn đi vào, tay cầm mấy bông hoa hồng mới ngát ở vườn. Sáng nay cũng lấy một bó hoa để cầm vào håm trên bàn học của Trưởng. Thấy con, bà Nhì gọi :

— « Trinh ơi, anh Trưởng ngày mai về Hà-nội đấy ».

Trinh đứng sững lại trên bục cửa. Bó hoa hồng cầm trong tay rung động. Cố nép sự thồn thúc, nàng nói : « mai anh về thật ư ? » Trưởng thấy đôi mắt trong của nàng mờ đì, và một vẻ buồn rầu hiện trên nét mặt nàng. Chàng thong thả trả lời :

— « Vâng ». Rồi không biết nói

gi, chàng cái mặt xuống móm mé bờm thư trong tay. Ba người cùng yên lặng.

Buổi sáng rực rỡ ngoài vườn. Ánh nắng lấp lánh xiên ngang qua giàn hoa, chiếu lên thân chòi Trường ngồi những hình bóng lung lay. Trong cái vẻ đẹp của cảnh vật, Trưởng cảm thấy cái buồn man mác của sự phản ly.

Bữa cơm chiều hôm ấy, mọi người cùng ăn với vàng, không nói chuyện như ngày thường. Ăn xong, Trưởng xếp lại sách và quân áo để mai di sớm. Bích

không dám nghỉ đến, và cũng không nói cho ai biết.

Đêm trong trèo và cỏ già mát. Tràng dã lén cao vút qua đầu người tre, chiếu xuống vườn. Trường mở cửa bước ra, đứng dưới giàn hoa lý. Không khí ban đêm thoang thoảng nhưng mùi thơm của các bông hoa, mùi hoa mộc hòa lẫn với mùi thơm mát của hoa lý, mùi hắc của cỏ rớt sương. Qua hàng rào, Trường thấy giòng sông Tiên lấp lánh sáng dưới ánh trăng, và vẫn



lặng quãng giúp đỡ chàng, còn bà Nhì ngồi trên ghế, lặng lẽ. Bà đã quên có Trường ở bên cạnh, nay thấy chàng đi bà cũng nhớ. Từ ngày Trường về ở An-lâm, bà Nhì yêu mến chàng và coi chàng như một người con yêu quý. Trong thâm tâm, bà hy vọng cái mong ước bao nhiêu năm trước của bà sẽ thành : khi mẹ Trường còn ở An-lâm, bà ao ước sẽ gả Trinh cho Trường. Nhưng nhiều cớ khiến cho bà không dám : cái địa vị hèn kém của bà, sự nghèo nàn của gia đình bà so với nhà Trường bấy giờ. Nên sự mong ước ấy bà

nghé thấy tiếng róc rách khe khẽ của nước dập vào bờ.

Trường lẳng tai để ý đến những tiếng động trong nhà. Bà Nhì và Bích di ngủ đã lâu rồi. Chàng cũng được giục đi nghỉ để sáng mai còn di sớm. Nhưng Trường không thấy buồn ngủ, và bóng trăng qua khe cửa gọi chàng dậy. Chàng nghe đền Trinh, đến đòi mắt buồn rầu của nàng khit thấy chàng phải đi. Trường đoán bây giờ nàng cũng còn thức. Vâng, chàng muốn gặp, ôm nàng vào lòng để an ủi và để nói cho nàng biết tất cả cái tình yêu lúc này chàng thấy đầy ngập trong lòng.

Trường đi qua mấy luồng bông, những bông hồng đỏ lấp vào ban đêm, còn những bông hoa trắng, dưới ánh trăng, trông trắng mát thêm. Chàng bước đến bờ hoa sáng ngày của Trinh hái, cầm trong bình đê ở đầu bờ. «Những bông hoa đỏ sẽ héo sau khi ta đi », chàng nghĩ. Và tự nhiên, Trường có cái ý muốn trả con, muốn đem đi một chút kỷ niệm gì của những giờ sống trong thửa vườn này. Chàng ra phía bờ sông, đèn bến khóm cây mọc, vin một cành xuống ngang mình. Dưới chiếc lá uất sương, Trường hái mấy chùm hoa nhỏ, để vào lòng bàn tay. Mùi thơm của hoa dịu dàng như dáng điệu và kin đáo như tình tình nàng. Chàng nhớ đến lần gặp Trinh ở đây, sự cảm động của chàng khi lần đầu thấy nàng áp úng gọi tên mình. Trường lại thấy hồi hộp trong người ; chàng thử dài một cái, rồi bit mạnh không-khi mát lạnh của ban đêm.

Chung quanh chàng yên lặng. Mặt trăng đã lén qua đỉnh đầu, sáng lấp trên nền trời trong vắt. Sương xuống đã thăm vào người. Trường thong thả trở về buồng. Đến dưới giàn hoa, Trường quay lại nhìn cảnh vườn dã ánh trăng, và qua dây tre thưa lá, quang rộng mà giòng sông dưa lén tiếng róc rách của nước chảy. Đột nhiên, chàng giật mình. Trong chỗ tối của giàn hoa, chàng thoáng thấy bóng người đứng nép vào khóm cây. Chàng bước lại gần, và nghe thấy một tiếng nói quen thuộc khẽ gọi : « anh Trường, anh Trường ».

(còn nữa)

Thạch-Lam

Cải chính

Trong « Ngày Mười » ký trước, nhà in có in nhầm một vài chữ, khiến nhiều câu không được rõ nghĩa :

Trang một, cột hai :

« ... đang ngồi cùng mấy người khác chung quanh chiếc bàn đèn mặt đất... »

Không có chữ đèn.

Trang hai, cột 3 : Trường thấy đổi với họ gần gũi và thật thà hơn.

Thật thà xin đổi là thản mật.

Sâm nhung bách bộ

Những người xanh, gầy, yếu, mệt, những người khi huyết hư, những người tâm huyết khô ráo, óc mệt, những người tình dục suy kiêm, những người dâm dục quá đà, những người thận hư, tinh thần suy nhược, những người thủ dâm thành bệnh tết tinh, đau ngực, ho, lao, những người làm việc bằng trí khôn nhiều, những người ăn uống chậm tiêu, những người ít ngủ, những người yếu đau mỏi khớp, những người rụng cholesterol, lão hóa không sinh đẻ, dân bà kinh không điều, ra khí hư, những người sinh đẻ nhiều lần tốn hao khí huyết, những người rụng tóc, ủ tai, mờ mắt, những người mới cai thuốc phiện v.v. Muốn khỏi các tật bệnh, muốn trở nên người trẻ trung khỏe mạnh, muốn được mọi sự như ý, phải dùng thuốc Sâm Nhung Bách Bộ là thuốc hay hơn hết các thứ thuốc bổ khác có ban ngày nay, vì thuốc chế bằng tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh với sâm nhung rất tốt, nên có đặc tính cải lão hoàn đồng, tự như người được tiếp hạch. Dân ông dùng thử bao sáu vàng, dân bà dùng thử bao sáu trăng, đều giá mỗi hộp 1p.00. Bán tại nhà thuốc HỒNG-KHÈ 88 phố Huế, Hanoi

(Tết. 755) và khắp các đại lý.

Nghiệm hút

Một phương thuốc cai nhà doan đã thí nghiệm không có một tí chất thuốc phiện. Ai uống cũng bỏ hẳn được. Trong khi uống thuốc cai vẫn đi làm việc như thường. Sau khi khởi nghiệm không sinh ra chứng gì khác. Thuốc nhẹ mỗi chai 1p.00, thuốc viên mỗi hộp 0p.50. Nghiệm nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiệm nặng hết 6p.00 là bỏ hẳn được. Đó là phương thuốc Tinh ngô giới yến số 20 của nhà thuốc HỒNG-KHÈ, 88 phố Huế, Hanoi (Tết. 755). Xin cẩn dung, nếu sai nhời sẽ trả lại tiền gấp đôi.

Cái vạ!

(Tiếp theo trang 749)

nhận chí là người của hắn giờ
nhà tôi nghe tiếng.Nhưng
ông ấy lại sợ vợ, không dám nhận.

DUNG — Khi ấy Mai cũng có ở
đây à?

DUC — Thị chính Mai cũng nghe
điếc thoại... Thế rồi Kinh chối đây
đây, nhà tôi càng đỗ diệt chí là...
nhân tình tôi.Trong khi ấy chí lại
quay lại lấy bức thư bỏ quên...

KINH — Thư nó hành hung à?

DUNG — Vâng. Chí ấy chửi tôi
và toàn đánh tôi.

KINH — Lạ nhỉ!

BUC, *nguợng nghịch* — Xin lỗi chí.

DUNG — Không có gì anh à... Thê
bên này Mai cũng ghen với anh
Kinh?

DUC — Ấy, vừa mới lung tung
lên đây.

DUNG — Trời ơi, thật là các chí
lấy họ với nhà em.

DUC — Liết ấy à? Anh ấy ghen
thế cơ?

DUNG — Một kiện tướng trong
làng ghen đấy. Một lần có một bạn
gái viết thư cho em xưng là anh,
nhà em bắt được mà toan tự tử...

BUC, *bỗng dưng* đây nhìn ra cửa
— Mợ đến đây làm gi?

(Còn nữa)

CẨU Ô

Cần người làm

— Cần một người thao vè nghề đan
«crochet» để darning và tròn
nom cho một sườn thợ và vùng
nhà quê ở Nam-dinh, lương tháng
từ 8p, đến 12p, cơm nuôi. Hồi M-
Yêm ở nhà thương Phủ-doan, Hanoi.

Xin việc làm

— Hai mươi tuổi, dung dẫn giao-
thiệp thảo, đã học qua một năm
ban tu-ti, quốc văn, Pháp văn khâ.
Muốn dạy học ở các tư gia hay
các trường tú-thục, hoặc giáp việc
các nhà báo, nhà buôn ở Hanoi
hay đi xa cũng được.

Hội M. Van Phúc, 39 Rue des
Graines, Hanoi.

— Trẻ tuổi, có lồng Thành Chung
và bằng Sứ phẩm, cần một chỗ dạy
học ở các tư gia.

Hội N. 8 Voie 34 Hanoi

Tai 30 Đường Thành Hanoi
N° 30 Rue de la Cité de la
(gần cinema olympia) Tel. 326

PHÒNG KHÁM BỆNH
BẮC SỸ

CAO XUÂN CẨM

Tốt nghiệp tại đại học đường Paris
Nguyễn Trung-Ký bệnh viện quản đốc

HOA LIỀU BỆNH

NỘI THƯƠNG CHỨNG

THAM BỆNH : Matin : 9h à 12h

Soir : 3h à 6h

Có phòng dưỡng bệnh và

hệ sinh

Cần kip mời về nhà

lúc nào cũng được.

Rentrée des classes

**Vous trouvez à l'IDEO tous les articles
scolaires nécessaires à vos enfants**

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RÉCLAME » 100 pages	0p09
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.09
Ramotte de 100 — quadrillé multiple	0.70
Plumier laqué, couvercle chromé	0.90
Compas s/panoplies : 15 et 4 pièces	0.65 à 0.35
— plats nickelé reversible double usage	1.00
— plats nickelé en pochette : , , , 3.10 - 1.63 à 0.98	
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L.I.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE

HANOI — HAIPHONG

HỒNG-KHÈ

Kè có tới trăm nghìn hiệu thuốc, hiệu nào chả có bán thuốc lậu
giang-mai, thế mà không ai đe ý đến, duy chỉ có hiệu thuốc Hồng-Khè
ngay đến thuốc Lậu, Giang-mai rồi. Vì ai có bệnh lâu không治愈
hay kinh-niên uống Thuốc Lậu Hồng-khè số 30 mỗi hộp 0p60 là
khỏi rứt, ai bị bệnh giang-mai nhẹ hay là nhấp cốt sinh ra lầm
bệnh guy hiểm uống Thuốc Giang-mai Hồng-khè số 14 mỗi hộp
0p60 cũng khỏi triệt nọc, nên nhiều người biết tiếng và ai cũng
đều nói rằng : Đau lâu giang-mai không uống thuốc Hồng-Khè
chẳng tài nào khỏi rứt. (88 phố Hué (chợ Hôm) Hanoi (Télé. 755).

CÁC CHỈ BIỂM VÀ ĐẠI-LÝ

Nhà thuốc Hồng-Khè

Bắc-kỳ. — Hongay Hoảng-vân-Tháp, Hải-dương Quang-Huy, Thái-
Hà-Áp Vinh-Thành, 36 phố Thủ-Sinh Hanoi Phúc-An-Duròng, Ninh-
Binh Sùng-Quảng, Port wallut Rhúc-Lộc, Uông-Bì Lê-văn-Quý,
Lackay Việt-Hung, Đại-An, Ninh-Bình Ich-Tri, Bát-giang Cát-Lợi,
Langson Lý-xuân-Qúy, Nam-dinh, Việt-Lòng, Ich-sinh-Duròng, Thái-
Binh Tiên-ich, Cao-bằng Vinh-Hung, Hưng-Yen Kim-Duc, Mộc-chân
Ngô-xuân-Nhuận, Bắc-Ninh Vinh-Sinh, Yenbay Đông-Tuân, Haiphong
Anh Dzán 167 Paul Doumer, Haglang Phuong-kim-Tho, Phuỷ
Trần-gia-Thụy, Trung-Kỳ. — Vinh Tam-ký, Tourane Battien, Son-
giang, Phanrang Tứ-son, Nhatrang Son-giang, Pleiku Nguyễn-đức-
Bá, Tuyhoa Nguyễn-quang-Thanh, Quang-niệm Cầu-Hung, Huế
Battiêu, Faifo Hồng-Phát, Tam-quan Huynh-hà-Thanh, Thanh-hoa
Gilong, Quinhon Pham-Tố, Tuy-Hoa Thành-Tâm, Cầu Giải Đông-
xuân, Bông-Sóng Diệp Thành Thành, Bình-dịnh, Nguyễn-đức-Phò
Nam-kỳ. — Mỹ-tho Mông-hoa, Tra-vinh Quán-bán-Ré, Rạch-gia Van-
Hoa, Goquao Nguyễn-vân-Muôn, Bến Tre Tân-thanh, Thủ-Dầu-Một, Phúc-
Hung Thái, Long-xuyên imp Hữu-Thát, Dakao Đức-Thắng, Saigon
Nguyễn thi Kinh, Cầu-thơ Nguyễn-vân-Nhiều, Sóc-trang Trường-xán.
Laos. — Phontiou Quang-tho-đường, Ngô-vân-Huynh, Bảo-vân-Cám,
Đặng-van-Sang, Thakhek Chung-ký, Banakheuk Bằng-Giang, Pakse
Nguyễn-vân-Cúa, Boneg Trần-van-Trù, Nguyễn-vân-Bát, Xieng
Khouang Pham-vân-Truong, Vientiane Đô-dinh-Tào, Phnom Penh —
Nguyễn-vân-Chí v.v....

Thé lẻ đại-lý thuốc Hồng-Khè rất dễ và lợi
Mua báo kè từ 1er và 15 và
phải trả tiền trước, ngân phiếu
xin gửi về ông
NGUYỄN - TƯỞNG - TAM
80, Đường Quan-Thánh — Hanoi

NGƯỜI AY
LA CÔ



Hàng nghìn thiếu phu đã tìm
thấy hạnh phúc và ái tình nhờ &
cách giản dị này. Vì thế mà các
thiếu phu có được nước da đẹp để
của một thiếu nữ mà dân ông rất
yêu đương. Mỗi buổi sáng các bà
các cô nén đánh kem Tokalon
(mẫu trắng, không có chất nhũn)
lên mặt và chờ sẽ có một sắc
đẹp thiên nhiên, và nhờ thế mà
phấn đánh được đều, không bết
lại thành tảng. Trong kem Tokalon
(mẫu trắng) có chất kem thật tươi
tốt, có dầu olive, cũng là nhiều
chất bổ và làm cho trắng. Những
chất ấy làm mất những tàn nhang
làm cho các lỗ chân lòng se lại;
và chỉ trong ba ngày làm cho da
để xấu đi đến đâu cũng trở nên trơn
tắn, mịn màng và đẹp đẽ. Ngày hôm
nay các bà các cô hân nén bắt
đầu dùng kem Tokalon (không
nhũn), là thứ bồ
dưỡng cho da đẽ.
Thú kem đó đã
giúp cho nhiều
thiếu nữ chiếm
được tình yêu
đương của vị
hồn phu minh.



ĐẠI-LÝ: F. Maron A Rochat et cie
45 Boulevard Gobelle — HANOI

Ngày Nay

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ
80, Đường Quan-Thánh, Hanoi

GIÁY NỘI SỞ 874

Giá báo: Một năm Sáu tháng
Đông-đương 0p80 2p00
Pháp và thuộc địa 4.20 2.50
Ngoài quốc 7.50 4.00
Các công sở 6.00

Mua báo kè từ 1er và 15 và
phải trả tiền trước, ngân phiếu
xin gửi về ông

NGUYỄN - TƯỞNG - TAM
80, Đường Quan-Thánh — Hanoi

Chỉ nên hút sì gà và thuốc lá

MÉLIA

Vì thuốc lá nồng đều chè-tạo ở Alger cà



Thuốc MÉLIA

BA NGÔI SAO

5 xu một gói 20 điếu

AGENTS GÉNÉRAUX :

L. Roudon & C° Ltd — 18 Bd Dông Khanh Hanoi

ĐÈN DẦU XĂNG TITO - LANDI

HIỆU ĐÈN MANCHON
TO HƠN HẾT

Đèn manchon TITO LANDI danh tiếng toàn cõi Đông-Pháp hơn 30 năm. it hao dầu, dễ sursa vô cùng, màu sáng xanh mát mẻ, nhất là khói sờ rủi ro như máy thí đèn borm. Đèn TITO LANDI đây dầu mỏ nát chảm lửa, không nồ. Một cây đèn TITO LANDI đốt không tắt 3 xá dầu mỗi đêm. Nhiều hiệu bắt chước, xin nhín ché kỹ với trục ván tái đèn, chỗ mìn bình dầu đèn có ché « TITO LANDI » và trong bình chứa có bóng đá (éponge), mồi là thiết liệu TITO LANDI.

Xin nhớ : Manchon 40 bougies TITO LANDI, NHÂN ĐỎ. Manchon 120 bougies TITO LANDI, NHÂN BẠO BẠC. Ông khói 40 bougies và 120 bougies đều có hiệu TITO LANDI, chế riêng theo đèn, bén ché.

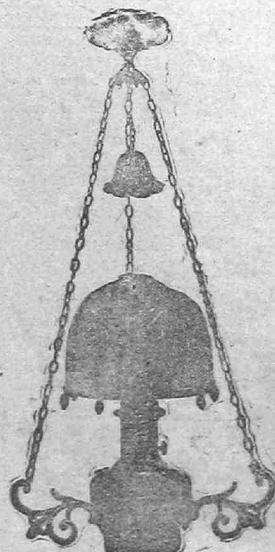
Quý vị coi những đồ giả mạo giả rõ mao hú.

Đèn manchon TITO LANDI và các đồ phụ tùng trên bán tại Hanoi nơi : LÊ HUY LỄ, 3 rue des

Médicaments
ĐẶNG VĂN TÂN rue du
Colo
Số QUANG HUNG LONG
79 rue des Paniers

và toàn cõi Đông-Pháp.

Catalogue có nhiều kiểu đèn
thau hay mạ kẽn có dog chéra đèn
Hội nơi : NGUYỄN VIỆT THANH
đại lý toàn cõi Đông-Pháp, Vinh Long
(Nam Kỳ).



N° 18 - Suspension à chaînes & rinceaux
en bronze fondu - Décor vieilli
120 bougies, 1 lít dầu đốt trên 24 giờ

In tại nhà in Thụy-Ký, Tel : 869 — Hanoi

Chị em Phụ - Nữ nên nhẫn
bào cho nhau biết để tránh
một điều hại

Quý bà sĩ đã biết rồi, cũng nên làm phúc mách bảo giùm cho người chưa biết. Ai sinh đẻ rồi, cũng nên chỉ bảo cho người chưa sinh. Chắc rằng một trăm lần sinh đẻ thì đủ một trăm lần đau bụng. Có người đau quá đến nỗi mang rủa người chồng, lăn lộn giường trên xuống giường dưới như người điên, vì chứng đau bụng đe không phải như đau bụng thường: Đau thấu trời đất xanh. Bởi sự đau ấy nó làm gián sức người sản phụ, có khi met quá đe khống được, hoặc đe được cũng dưới sức lắm rồi, vi thế tính mạng rất nguy hiểm. Quý bà không nên khinh thường sau hồi 'ai không kịp' Ma muốn tránh khỏi những điều đau khổ ấy nhớ uống hai lấp DƯƠNG THAI hiệu NHÀNH MAI giá mỗi hộp 1p30, uống lúc thai được ba tháng trở lên. Dùng được thuốc này rồi lúc sinh không đau bụng chút nào, và sinh một cách hết sức mau lẹ. Người đàn bà vì đây không biết met, tính mạng lại vững vàng. Thuốc này hay là lung lám, thậm chí cho đến đe con so thai lớn mà cũng không biết đau bụng là gì. Người có dùng rồi rất lấy làm lạ cho thuốc này là tiên đơn linh được.

TỔNG ĐẠI-LÝ :

NGUYỄN - VĂN - DỨC
11, Rue des Caisse — Hanoi

Le Gérant Nguyễn Tường Lâu